



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



NÂNG CAO
TRÁCH NHIỆM
HẾT LÒNG PHỤNG SỰ

NỘI DUNG

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2022



NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM
HẾT LÒNG PHỤNG SỰ

CHƯƠNG 1

-04-

PECC2 VÀ THÀNH TỰU 2022

- 06 Tâm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi
- 08 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 10 Các kết quả và sự kiện nổi bật 2022

CHƯƠNG 2

-14-

TỔNG QUAN VỀ PECC2

- 16 Thông tin chung về PECC2
- 18 Các mốc son phát triển
- 20 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 22 Mô hình hoạt động của công ty
- 24 Mô hình quản trị
- 25 Cơ cấu bộ máy quản lý
- 38 Công ty liên kết
- 30 Kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh Giai đoạn 2017 - 2022
- 32 Chiến lược phát triển 2022 - 2026
- 38 Các rủi ro

CHƯƠNG 3

-42-

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 44 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Năm 2022 và kế hoạch năm 2023
- 50 Tổ chức và nhân sự
- 54 Tình hình đầu tư, Tình hình thực hiện các dự án
- 56 Tình hình tài chính
- 58 Cơ cấu cổ đông

CHƯƠNG 4

-60-

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

- 62 Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc
- 68 Đánh giá của Hội đồng quản trị Về hoạt động của công ty

CHƯƠNG 5

-74-

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 76 Hội đồng quản trị
- 83 Ban kiểm soát
- 86 Các giao dịch, thù lao
Và các khoản lợi ích của
Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc
Và ban kiểm soát
- 88 Báo cáo quản trị công ty

CHƯƠNG 6

-90-

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 92 Tâm nhìn phát triển bền vững
- 93 Báo cáo tác động liên quan đến
Môi trường và xã hội của công ty
- 98 Định hướng chiến lược
Phát triển bền vững
- 101 Các số liệu về phát triển bền vững
Năm 2022 tại PECC2
- 102 Các hoạt động phát triển bền vững
Năm 2022 tại PECC2

CHƯƠNG 7

-106-

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 108 Thông tin chung
- 111 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 112 Bảng cân đối kế toán
- 116 Báo cáo kết quả
hoạt động kinh doanh
- 118 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ



CHƯƠNG 1

PECC2

VÀ THÀNH TỰU 2022



- 06 Tâm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi
- 08 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 10 Các kết quả và sự kiện nổi bật 2022



TÂM NHÌN, SỨ MỆNH GIÁ TRỊ CỐT LÕI

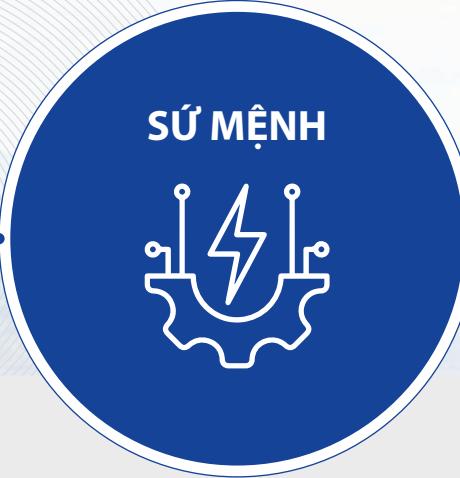


TÂM NHÌN

PECC2 là doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực năng lượng, điều hành mọi hoạt động quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh trên nền tảng số tích hợp;

Tăng cường vị thế cạnh tranh dựa trên năng lực số, mang đến sự khác biệt cho các đối tác, khách hàng thông qua các trải nghiệm số và các sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao, đa dạng, với nhiều giá trị gia tăng;

PECC2 là doanh nghiệp đứng trong 100 doanh nghiệp tiêu biểu hàng đầu Việt Nam, doanh thu đạt 10.000 tỷ đồng/năm.



SỨ MỆNH

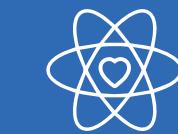
Đảm bảo môi trường làm việc tin cậy, cộng tác và thấu cảm, vì hạnh phúc của mọi nhân sự PECC2;

Đồng hành cùng sự phát triển năng lượng Việt Nam, vì một hệ thống điện quốc gia thông minh và bền vững;

Hợp tác thực thi các dự án năng lượng trên nền tảng công nghệ số, vì một mạng lưới năng lượng ASEAN kết nối.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI



**TINH THẦN
PHỤNG SỰ**



**ĐAM MÊ
NGHỀ NGHIỆP**



**ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO**



THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



66

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng và
Đối tác,

Năm 2022 chứng kiến một thế giới đầy biến động và khó lường, tốc độ tăng trưởng toàn cầu suy giảm, xung đột địa chính trị kéo theo các trường phái kinh tế lẫn nhau, vấn đề môi trường diễn biến phức tạp với nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan. Trong lĩnh vực năng lượng, thế giới bước vào cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu với sự đứt gãy các chuỗi cung ứng nhiên liệu truyền thống, giá nhiên liệu biến động và tăng cao. Ở trong nước, quy hoạch điện 8 chưa được phê duyệt dẫn đến nhiều dự án phát triển nguồn điện và lưới điện chưa thể triển khai thực hiện trong năm 2022.

Đứng trước bối cảnh đầy thách thức đó, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (PECC2) đã thể hiện sự linh hoạt trong điều hành, khéo léo trong điều chỉnh chiến lược để thích ứng với các biến động, củng cố lại nguồn lực để sẵn sàng cho tăng trưởng.

Năm 2022 cũng đem lại các cơ hội cho ngành năng lượng thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, để thay đổi nhằm chuyển dịch sang hướng năng lượng sạch, xanh và bền vững. Điểm sáng trong số các cơ hội đó là vào cuối năm 2022 nhóm các đối tác quốc tế gồm EU, G7 đã thiết lập Đối tác chuyển dịch năng lượng công bằng với Việt Nam để giúp Việt Nam đẩy nhanh quá trình chuyển dịch năng lượng, phát triển bền vững.

Đón đầu xu hướng chuyển dịch năng lượng và với sứ mệnh đồng hành cùng sự phát triển ngành năng lượng Việt Nam, PECC2 đã biên soạn và xuất bản tạp chí "Phân tích và nhận định của PECC2 về Triển vọng phát triển năng lượng Việt Nam - Ấn bản 2022", trình bày các vấn đề nghiên cứu và đánh giá xu hướng phát triển năng lượng thế giới, đưa ra các hàm ý cho sự phát triển ngành năng lượng Việt Nam và định hướng cho sự tham gia đóng góp của PECC2 vào quá trình chuyển dịch năng lượng Việt Nam.

Nhằm nắm bắt cơ hội hợp tác chuyển dịch năng lượng, năm 2023, PECC2 sẽ chú trọng đẩy mạnh việc tham gia thực hiện dự án và quản lý vận hành các công trình năng lượng mới như điện gió, mặt trời, điện sinh khối, thủy điện tích năng; nâng cao năng lực tư vấn thiết kế các công nghệ phát điện sạch, hiệu suất cao; chủ động kết nối và hợp tác với các đối tác quốc tế nghiên cứu triển khai, thí điểm các loại hình năng lượng mới như hệ thống tích trữ năng lượng, sản xuất hydro xanh. Với chiến lược phát triển công ty thích ứng chuyển dịch năng lượng, cùng với đội ngũ nhân sự năng động, nhiệt huyết, sáng tạo, tôi tin tưởng rằng PECC2 sẽ ngày càng vững mạnh và phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị PECC2, tôi xin bày tỏ sự tri ân đối với Quý cổ đông, Quý khách hàng và Đối tác đã tin tưởng, ủng hộ, hợp tác và đồng hành cùng PECC2. Tôi cũng xin chân thành cảm ơn Ban điều hành, các cấp quản lý và toàn thể nhân sự PECC2 đã thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm, nâng cao tinh thần phụng sự để cùng nhau chúng ta vượt qua một năm 2022 đầy thách thức.

Tôi xin chúc Quý cổ đông, Quý khách hàng, Đối tác và toàn thể nhân sự PECC2 một năm 2023 dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

NGUYỄN CHƠN HÙNG
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

CÁC KẾT QUẢ VÀ SỰ KIỆN NỔI BẬT 2022



1

Khởi đầu năm 2022, Công ty tổ chức thành công sự kiện "PECC2 Challenge 2022 - Trust your way" với hơn 500 người tham gia, bao gồm người lao động PECC2, đối tác, khách hàng của Công ty. Qua đó đã tiếp thêm năng lượng cho người lao động sau năm 2021 đầy khó khăn bởi dịch bệnh, khởi đầu cho hành trình bền bỉ và dám vượt qua thách thức để chinh phục đích đến, theo chủ đề năm 2022 của PECC2 "Nâng cao trách nhiệm - Hết lòng phụng sự".



2

PECC2-POM vinh dự nhận Giải thưởng đơn vị Quản lý & Vận hành Xuất sắc của Năm – Solar Future Awards 2022 lần thứ 2 liên tiếp.



3

Lần đầu tiên, vào ngày 18/5/2022, PECC2 hợp tác tổ chức thành công Hội thảo khoa học quốc tế "Điện hạt nhân thế hệ mới - Xu hướng công nghệ và triển vọng phát triển". Đây cũng là chương trình hội thảo quốc tế song ngữ đầu tiên PECC2 tham gia tổ chức với sự tham gia của các diễn giả là các chuyên gia, nhà nghiên cứu và hơn 200 khách mời, đại biểu đến từ nhiều đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước; thể hiện tầm nhìn PECC2 trong việc nắm bắt xu thế chuyển dịch năng lượng xanh, năng lượng sạch đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu dưới sự tác động của biến đổi khí hậu và khan hiếm nhiên liệu.



4

Trong tháng 9/2022, PECC2 đã tổ chức thành công chuỗi các chương trình hội nghị nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động Công ty, bao gồm: Hội nghị Nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, Hội nghị Tài chính và Hội nghị Kinh doanh năm 2022.



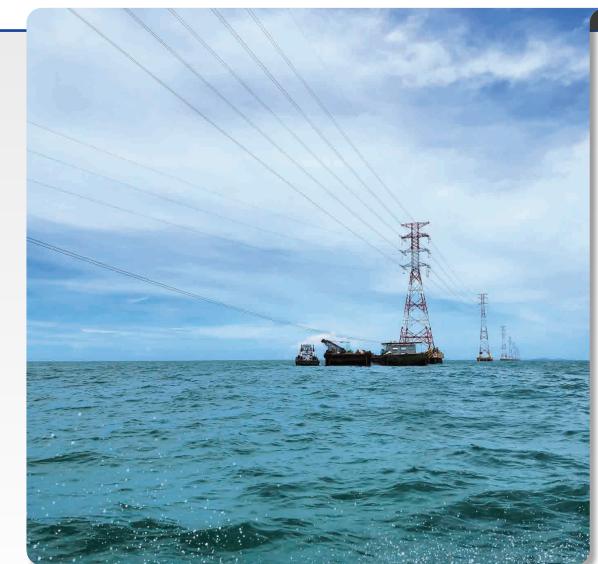
5

Khởi công xây dựng NMĐ Thác Bà 2 vào ngày 15/10/2022, ngoài vai trò tham gia đầu tư, Thủy điện Thác Bà 2 là dự án thủy điện đầu tiên mà PECC2 tham gia với vai trò PMC, thực hiện công tác tư vấn quản lý dự án và giám sát xây dựng.



7

Hoàn thành đóng điện đường dây 220kV xuyên biển Kiên Bình – Phú Quốc là đường dây vượt biển trên không dài nhất Đông Nam Á, thể hiện vai trò tư vấn thiết kế đầu ngành công trình lưới điện xuyên biển, qua đó tạo lợi thế cạnh tranh về lĩnh vực tư vấn thiết kế công trình đường dây vượt biển so với các tư vấn cùng ngành.



6

Tiếp nối hành trình phát triển trong lĩnh vực kinh doanh, ngày 15/12/2022 Công ty đã tổ chức khởi công xây dựng NMĐ sinh khối/biomass Hậu Giang, đây là dự án nhà máy điện sinh khối sử dụng nhiên liệu trấu lớn nhất được dự kiến đi vào vận hành đầu tiên tại Việt Nam. Đây cũng là dự án nhà máy điện sinh khối đầu tiên PECC2 tham gia thực hiện với vai trò tổng thầu EPC cũng như công tác quản lý và vận hành, đánh dấu bước tiến đáng ghi nhận trong lĩnh vực kinh doanh của công ty.



8

Hoàn thành Cụm các dự án lưới điện 500kV đồng bộ NMND BOT Vân Phong 1 là các dự án có ý nghĩa quan trọng và cấp bách đối với ngành điện. Việc hoàn thành cụm dự án này vào cuối năm 2022 đã đáp ứng tiến độ cam kết giữa Chính phủ Việt Nam, EVN và Chủ đầu tư nhà máy, qua đó ghi thêm dấu ấn của PECC2 với vai trò tư vấn thiết kế cho hệ thống truyền tải điện Việt Nam.



CHƯƠNG 2

TỔNG QUAN VỀ PECC2

- 16 Thông tin chung về PECC2
- 18 Các mốc son phát triển
- 20 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 22 Mô hình hoạt động của công ty
- 24 Mô hình quản trị
- 25 Cơ cấu bộ máy quản lý
- 28 Công ty liên kết
- 30 Kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh Giai đoạn 2017 - 2022
- 32 Chiến lược phát triển 2022 - 2026
- 38 Các rủi ro



THÔNG TIN CHUNG VỀ PECC2

Tên tiếng Việt	: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2
Tên tiếng Anh	: POWER ENGINEERING CONSULTING JOINT STOCK COMPANY 2
Tên viết tắt	: PECC2
Giấy ĐKKD	: Số 0300420157 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 29/10/2007, đăng ký thay đổi tại Sở Kế hoạch và Đầu tư lần thứ 21 ngày 05/12/2022
Địa chỉ trụ sở chính	: 32 Ngô Thời Nhiệm, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ kinh doanh	: 45 Đường số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	: (84.28) 222 16468
Fax	: (84.28) 222 10 408
Email	: info@pecc2.com
Website	: www.pecc2.com
Mã chứng khoán	: TV2

Vốn điều lệ (Vốn đầu tư của chủ sở hữu)

675.261.650.000

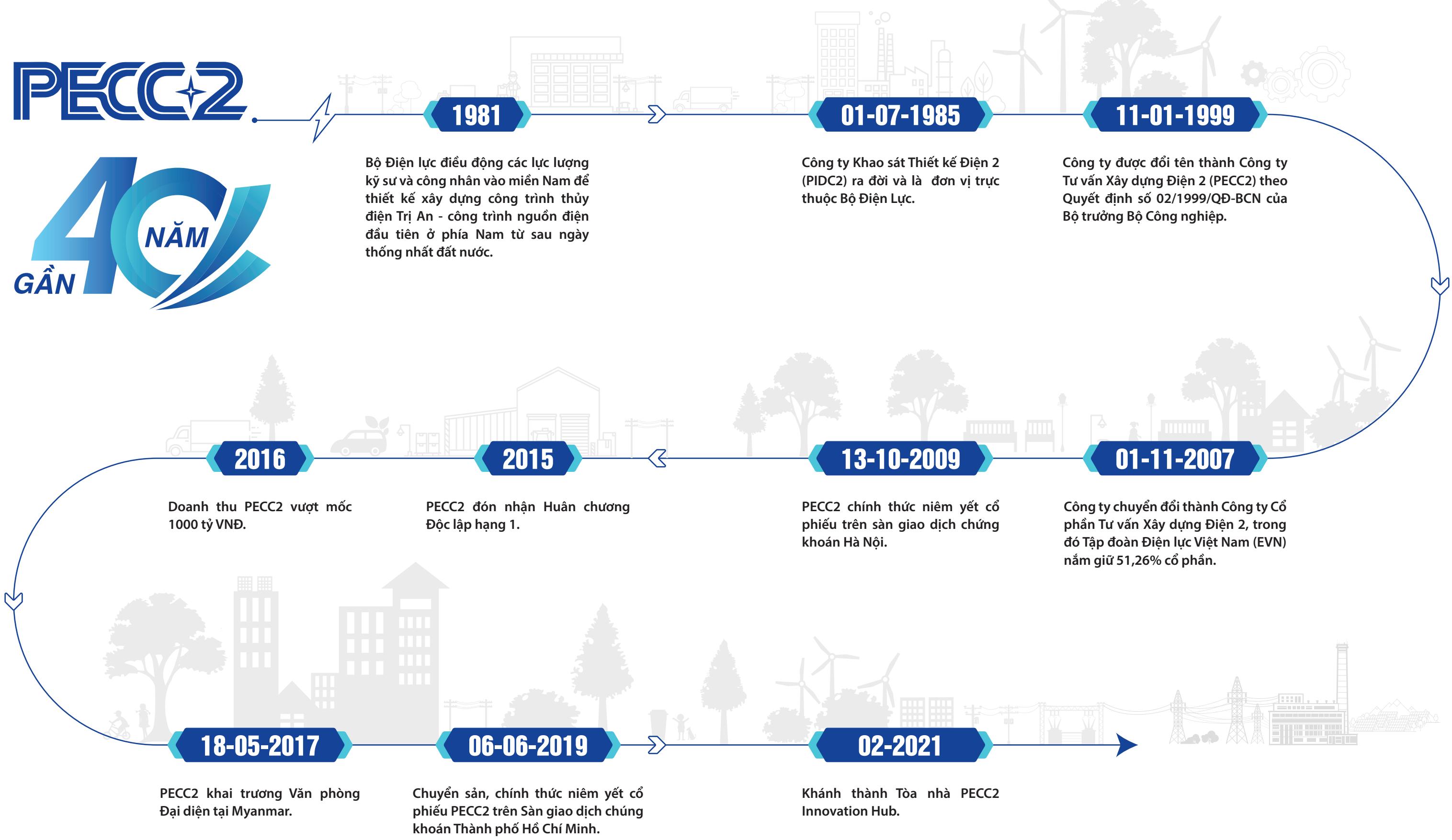
ĐỒNG

“ 40 NĂM
Trải qua gần **40** Năm
Hoạt động trong lĩnh vực
Khảo sát, thiết kế, giám sát và quản lý xây dựng
Các dự án nguồn điện và lưới điện
PECC2 không ngừng **PHÁT TRIỂN** và trở thành một trong những
THƯƠNG HIỆU MẠNH
Trong ngành năng lượng Việt Nam!



CÁC MỐC SON PHÁT TRIỂN

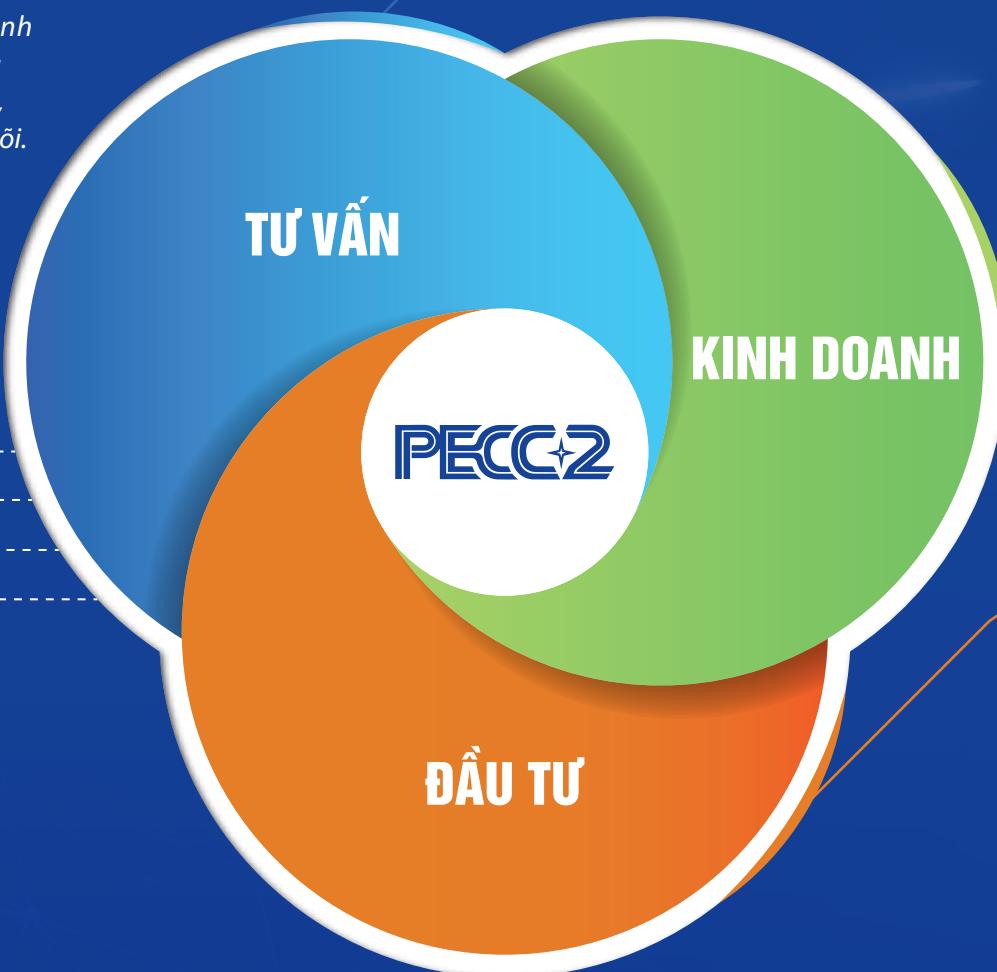
PECC2



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hoạt động sản xuất kinh doanh tập trung ở 3 lĩnh vực chính là Tư vấn, Kinh doanh và Đầu tư, trong đó Tư vấn là lĩnh vực cốt lõi.



- | Hơn 100 dự án nguồn điện
>25.000 MW

- | Hơn 150 trạm biến áp
>28.000 MVA

- | Hơn 400 dự án đường dây
>6.000 KM

- | Quản lý vận hành nhà máy điện
>2.600 MW

- ★ Khảo sát, Quy hoạch, Thiết kế, Giám sát và Quản lý xây dựng các dự án Nguồn và Lưới điện.
- ★ Nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực nguồn và lưới điện.

- ★ Tổng thầu EPC.
- ★ Thiết kế chế tạo hệ thống phụ trợ trong nhà máy điện và gia công chế tạo cơ khí cho các dự án năng lượng.
- ★ Quản lý và vận hành các nhà máy điện.

ĐỊA BÀN KINH DOANH



Trong nước

TRỤ SỞ CHÍNH: 32 Ngõ Thời Nghiệm, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM

ĐỊA CHỈ GIAO DỊCH: Tòa nhà PECC2 INNOVATION HUB
45 Đường Số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM

CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP KHẢO SÁT TỔNG HỢP MIỀN NAM:
45 Dân Chủ, Phường Bình Thạnh, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM

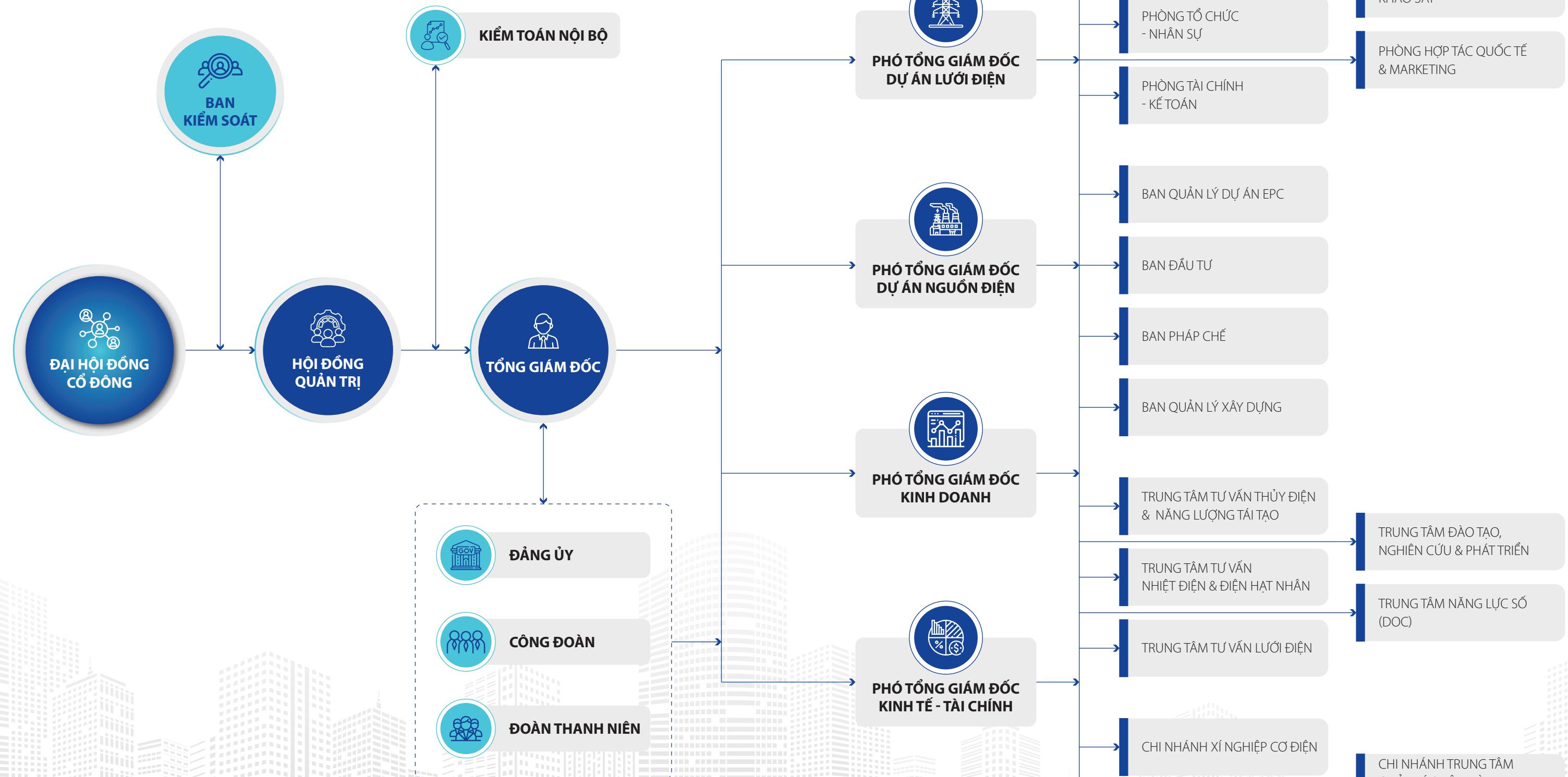
CHI NHÁNH TRUNG TÂM QUẢN LÝ VÀ VẬN HÀNH NHÀ MÁY ĐIỆN:
45 Đường Số 2, Phường Trường Thạnh, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM

CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP CƠ ĐIỆN: Đường số 6, KCN Long Khánh, Xã Bình Lộc, Thành phố Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai

Ngoài nước

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI MYANMAR:
No.274, Yarza Thin Gyan 7th Street, 11th Ward,
South Okkalapa Township, Yangon, Myanmar

MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Cơ quan có thẩm quyền cao nhất thực hiện các chức năng cùng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BỘ PHẬN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Kiểm tra, đánh giá và tư vấn, KTNB đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan và các khuyến nghị về: Hệ thống kiểm soát nội bộ; Các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro; Các mục tiêu hoạt động và các mục tiêu chiến lược của Công ty.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Người Đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm điều hành các công tác của HĐQT, xem xét và quyết định các công tác quản trị của Công ty theo các quy định của Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ và pháp luật có liên quan.

TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

TGD là người Đại diện theo pháp luật của Công ty. Với sự trợ giúp của Ban Điều hành, TGĐ chịu trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty trên cơ sở tuân thủ quyết định, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Chủ tịch HĐQT.

BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện giám sát HĐQT, TGĐ trong việc quản lý và điều hành Công ty và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao



Ông **NGUYỄN CHƠN HÙNG**
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông **VÕ VĂN BÌNH**
Thành viên Hội đồng Quản trị



Bà **PHẠM LIÊN HẢI**
Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông **NGUYỄN MẠNH PHÁT**
Thành viên Hội đồng Quản trị



Ông **TRƯƠNG KHẮC LEN**
Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
(đến ngày 30/06/2022)

Ông **ĐINH QUANG TRI**
Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
(từ ngày 30/06/2022)

Các tiểu ban thuộc HĐQT: (Không có)

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Ông **VÕ VĂN BÌNH**
Tổng Giám đốc



Bà **PHẠM LIÊN HẢI**
Phó Tổng Giám đốc



Bà **NGUYỄN THỊ HỒNG KHANH**
Trưởng BKS

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ BAN KIỂM SOÁT



Bà **TRẦN THỊ VIỆT HÀ**
Thành viên BKS



Ông **NGUYỄN TRỌNG NAM**
Phó Tổng Giám đốc



Ông **NGUYỄN HẢI PHÚ**
Phó Tổng Giám đốc



Bà **PHẠM THỊ LAN ANH**
Thành viên BKS (bổ nhiệm từ 30/06/2022)



Bà **TRẦN THỊ HÒA**
Thành viên BKS (miễn nhiệm từ 30/06/2022)

CÔNG TY LIÊN KẾT

1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CÀ MAU

TRỤ SỞ

HG1-23 Khu phố thương mại và
Trung tâm thương mại, Phường 1,
Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ (Thực góp đến 31/12/2022)

228.885.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu
25%

2

CTCP NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO SƠN MỸ

TRỤ SỞ

Thôn 1, Xã Sơn Mỹ, Huyện Hàm
Tần, Tỉnh Bình Thuận

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ (Thực góp đến 31/12/2022)

87.410.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu
25%

3

CTCP ĐẦU TƯ THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2

TRỤ SỞ

Tổ dân phố 1, Thị trấn Thác Bà,
Huyện Yên Bình, Tỉnh Yên Bái

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ (Thực góp đến 31/12/2022)

77.742.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu
45%

4

CTCP NĂNG LƯỢNG SINH KHỐI HẬU GIANG

TRỤ SỞ

Khu vực Bình Thạnh B, Phường
Bình Thạnh, Thị xã Long Mỹ, Tỉnh
Hậu Giang

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ (Thực góp đến 31/12/2022)

17.495.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu
10%

5

CTCP NĂNG LƯỢNG SINH KHỐI TRÀ VINH

TRỤ SỞ

Ấp Chợ, Xã Lưu Nghiệp Anh,
Huyện Trà Cú, Tỉnh Trà Vinh

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ (Thực góp đến 31/12/2022)

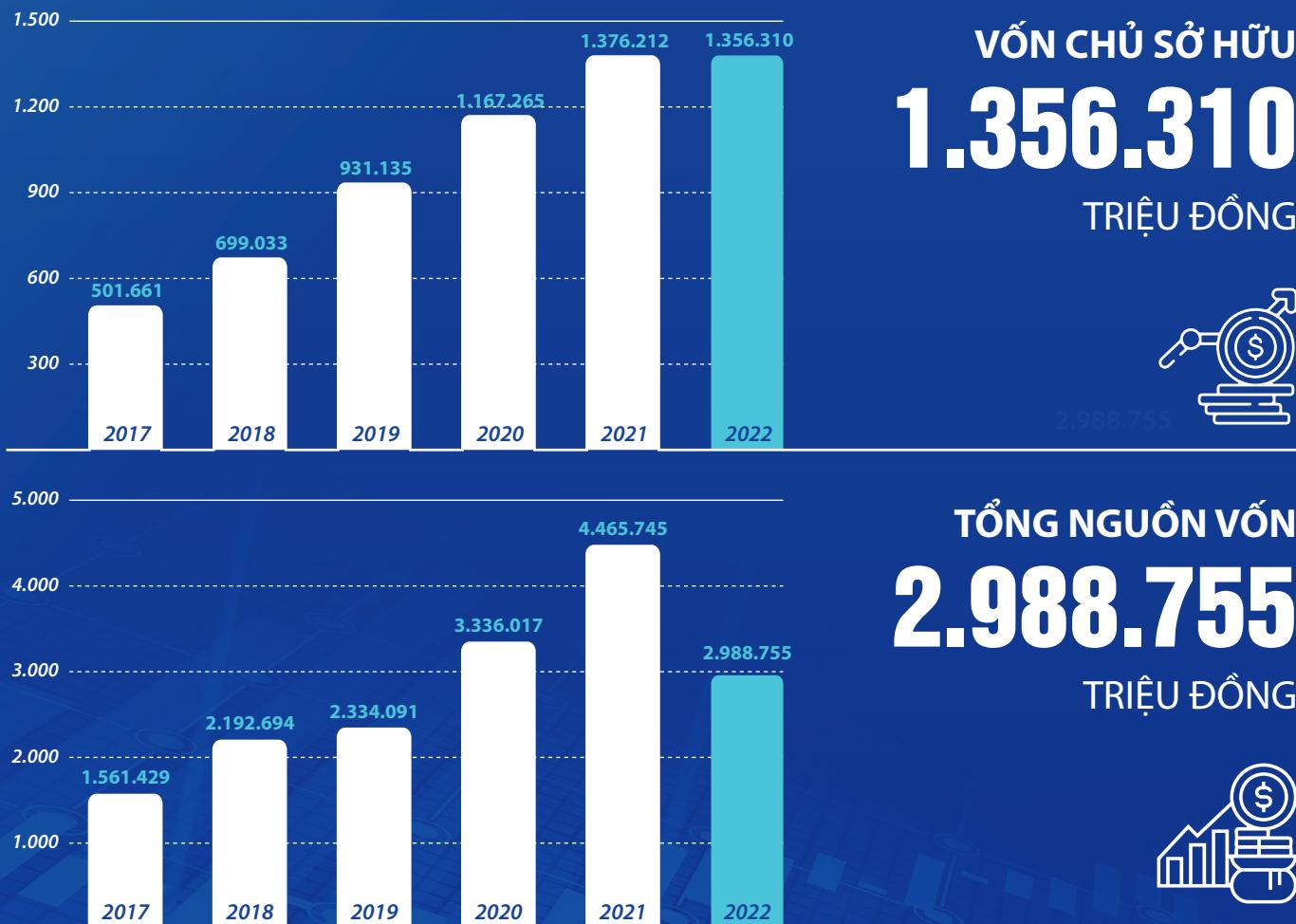
2.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu
10%

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2017 - 2022

CHỈ TIÊU	2017	2018	2019	2020	2021	ĐVT: TRIỆU ĐỒNG	2022
TỔNG NGUỒN VỐN	1.561.429	2.192.694	2.334.091	3.336.017	4.465.745	2.988.755	
VỐN CHỦ SỞ HỮU	501.661	699.033	931.135	1.167.265	1.376.212	1.356.310	
NỢ PHẢI TRẢ	1.059.768	1.493.661	1.402.956	2.168.752	3.089.533	1.632.445	
DOANH THU THUẦN	1.838.030	1.840.474	3.321.521	3.346.395	3.629.141	1.322.051	
LỢI NHUẬN GỘP	398.023	368.065	319.059	436.195	330.707	185.882	
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	268.684	280.627	318.865	326.788	337.710	63.346	

(Nguồn: BCTC các năm đã được kiểm toán)



Giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2022 PECC2 tiếp tục thực hiện chiến lược lấy tư vấn là ngành nghề kinh doanh cốt lõi, trong đó đóng góp của tư vấn được mở rộng ra để hình thành nên các sản phẩm mới của PECC2 như công tác thực hiện tổng thầu EPC, công tác cơ khí các thiết bị nhà máy điện, công tác vận hành các nhà máy điện năng lượng tái tạo và hệ thống trạm, đường dây. Giai đoạn này, PECC2 có mô hình kinh doanh gồm 3 vòng tròn chiến lược là: Tư vấn, kinh doanh và Đầu tư.

Với chiến lược này, PECC2 đã có tăng trưởng tổng tài sản, tổng nguồn vốn từ 1.561 tỷ đồng lên 4.465 tỷ đồng vào năm 2021, giảm còn 2.988 tỷ đồng trong năm 2022. Trong đó vốn chủ sở hữu tăng từ 501 tỷ đồng năm 2017 lên 1.356 tỷ đồng năm 2022, gấp 2,7 lần, vốn điều lệ tăng từ 58,635 tỷ đồng lên 675,262 tỷ đồng, gấp 11,5 lần. Cơ cấu tài chính của PECC2 tiếp tục đảm bảo hệ số Nợ/Vốn đều < 3 lần qua các năm. Các tài sản ngắn hạn và dài hạn được tài trợ bởi nguồn vốn hợp lý, an toàn.

VỐN CHỦ SỞ HỮU
1.356.310

TRIỆU ĐỒNG



TỔNG NGUỒN VỐN
2.988.755

TRIỆU ĐỒNG



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2022 - 2025

2

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

1

QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC CỦA PECC2



Phát triển PECC2 thành doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực năng lượng, điều hành mọi hoạt động quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh trên nền tảng số tích hợp.

Đẩy mạnh đào tạo, huấn luyện, nghiên cứu khoa học ứng dụng và nghiên cứu ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động thiết kế, sản xuất, thi công lắp ráp và thí nghiệm, quản lý dự án và quản lý vận hành trong lĩnh vực năng lượng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực PECC2.



Củng cố vị thế cạnh tranh của PECC2 dựa trên năng lực số, mang đến sự khác biệt cho các đối tác, khách hàng thông qua các trải nghiệm số và các sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao, đa dạng, với nhiều giá trị gia tăng.

Phát huy nội lực, kết hợp với mở rộng kết nối, hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước đầu tư vào công nghệ số và các lĩnh vực năng lượng mới.

TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN SÁU LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ NGÀNH NGHỀ CHÍNH:

- Tư vấn kỹ thuật và thiết kế;
- EPC;
- Dịch vụ khảo sát và xây dựng;
- Chế tạo thiết bị cơ – điện;
- Dịch vụ kỹ thuật cao cho các nhà máy điện;
- Đầu tư vào năng lượng tái tạo và năng lượng mới.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ CÙNG CỐ NĂNG LỰC TRUNG TÂM



VỀ ĐÀO TẠO PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Xây dựng kế hoạch chiến lược đào tạo phù hợp với chiến lược tái cấu trúc của PECC2.

Tăng cường các khóa đào tạo, huấn luyện, hội thảo về hệ giá trị cốt lõi và văn hóa mới của PECC2.

Chú trọng đào tạo để nâng cao năng lực số thông qua việc học hỏi, ứng dụng các công nghệ số: BIM, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, internet vạn vật, học máy, học sâu, chuỗi khối v.v...

Đẩy mạnh các hình thức đào tạo đa dạng, đặc biệt chú trọng: đào tạo nội bộ, đào tạo trên hệ thống eLearning, áp dụng hiệu quả hình thức cố vấn nghề nghiệp, nhằm hình thành môi trường học hỏi thường xuyên và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Xây dựng đội ngũ chuyên gia đào tạo chuyên sâu, chuyên ngành nhằm phát triển dịch vụ đào tạo để cung cấp cho các đối tác bên ngoài.



VỀ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Đổi mới văn hóa PECC2 phù hợp với tầm nhìn, sứ mệnh và hệ giá trị mới.

Hoàn thiện các quy chế nội bộ, quy trình quản trị doanh nghiệp của PECC2. Phát triển và ứng dụng hệ thống trí tuệ doanh nghiệp BI trong PECC2.

Chuẩn hóa theo hướng tích hợp công nghệ số tất cả các quy trình nghiệp vụ, quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh của PECC2.

Tái lập hệ thống chỉ số đo lường hiệu quả công việc (KPI), gắn lương, thưởng với hiệu quả công việc được giao.

Củng cố năng lực nhân sự trong công tác quản trị chiến lược và quản trị danh mục đầu tư của Công ty.



VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Tăng cường phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của PECC2. Phát triển đội ngũ nghiên cứu nòng cốt và tiên phong trong lĩnh vực năng lượng.

Thúc đẩy hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nghiên cứu ứng dụng các công nghệ số cốt lõi vào các hoạt động sản xuất kinh doanh, các dịch vụ cung cấp và các dự án của PECC2.

Hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nghiên cứu ứng dụng các công nghệ năng lượng mới (năng lượng tái tạo, sinh khối, năng lượng hạt nhân tiên tiến) để phát triển các dự án năng lượng ở Việt Nam.

ĐỊNH HƯỚNG

PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH

PECC2 định hướng chiến lược phát triển dựa trên 3 lĩnh vực chính là **Tư vấn, Kinh doanh và Đầu tư**, trong đó **Tư vấn** là lĩnh vực cốt lõi.



LĨNH VỰC KINH DOANH

THỰC HIỆN EPC

Khai thác các cơ hội thị trường.

Củng cố các năng lực quản lý dự án và quản lý EPC. Chú trọng quản lý rủi ro để đảm bảo hiệu quả kinh doanh dài hạn.

Ứng dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả quản lý dự án, quản lý EPC.

Nghiên cứu, ứng dụng hợp đồng thông minh vào quản lý thực hiện các hợp đồng.



LĨNH VỰC TƯ VẤN KỸ THUẬT VÀ THIẾT KẾ

Củng cố vị thế dẫn đầu. Hợp nhất các đơn vị để tối ưu hóa sử dụng nguồn lực, xây dựng hạ tầng dữ liệu dùng chung, chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ, áp dụng các công nghệ số để nâng cao năng suất và gia tăng trải nghiệm khách hàng.

Phát triển năng lực và cung cấp các dịch vụ đánh giá và thiết kế các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho các công trình công nghiệp và năng lượng.

Tiếp nhận chuyển giao và ứng dụng các công nghệ năng lượng mới (năng lượng gió, năng lượng mặt trời, năng lượng sóng biển, thủy triều, năng lượng sinh khối, năng lượng hydropower, năng lượng hạt nhân công nghệ mới v.v...) để phát triển các dự án ở Việt Nam.

Củng cố năng lực khảo sát địa hình, địa chất, mở rộng dịch vụ ra các khách hàng tiềm năng.

Xây dựng năng lực ứng dụng công nghệ số và phát triển các dịch vụ mới: khảo sát, quan trắc (lùn, biến dạng), đánh giá chất lượng công trình dựa trên thiết bị công nghệ số; dịch vụ quét chụp phục vụ mô hình BIM (Scan to BIM).

Tiếp cận thị trường và mở rộng hoạt động ra các nước trong khu vực.



DỊCH VỤ THI CÔNG XÂY DỰNG

Phát triển và cung cấp các dịch vụ xây dựng cho các công trình năng lượng tái tạo.

CHẾ TẠO THIẾT BỊ

Mở rộng thị trường chế tạo và cung cấp kết cấu thép.

Xây dựng và áp dụng hệ thống quản trị sản xuất tiên tiến.

Nâng cao năng lực chế tạo, phát triển chế tạo các thiết bị phụ trợ, các thiết bị công nghệ cho các nhà máy điện.



DỊCH VỤ KỸ THUẬT NHÀ MÁY ĐIỆN

Mở rộng dịch vụ quản lý vận hành (O&M) các công trình năng lượng.

Xây dựng năng lực để phát triển các dịch vụ thí nghiệm, vận hành thử nghiệm (commissioning, start-up).

Xây dựng năng lực để phát triển các dịch vụ đánh giá, tối ưu hóa thông số vận hành hệ thống, thiết bị nhà máy điện.



Phát triển dịch vụ xây dựng mô hình số (BIM) cho các hệ thống và nhà máy điện hiện hữu.

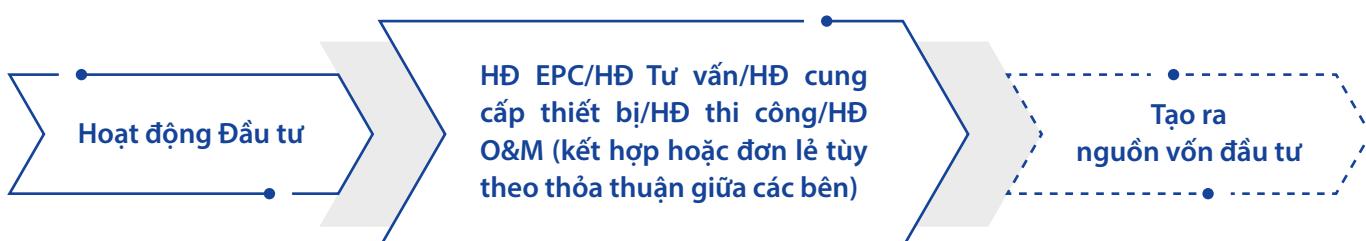
Hợp tác với các đối tác để phát triển và cung cấp dịch vụ trên cơ sở bản song sinh số (digital twin).

Xây dựng cơ sở dữ liệu các công trình năng lượng, áp dụng các công nghệ số để nâng cao hiệu quả quản lý vận hành và mở rộng dịch vụ kỹ thuật nhà máy điện.

LĨNH VỰC ĐẦU TƯ

Mở rộng quan hệ với các đối tác chiến lược, tìm kiếm các cơ hội, thị trường mới trong lĩnh vực năng lượng, tối ưu hóa giá trị còn lại nhận được từ thị trường hiện tại, mang lại lợi ích nhất định cho Công ty.

Kiểm soát, đánh giá hiệu quả, quản lý rủi ro và quản trị danh mục đầu tư (Portfolio management). Giá trị mang lại của hoạt động Đầu tư được minh họa theo hình sau:



**CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG)
VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY**

TRẢI QUA GẦN
40 NĂM TỒN TẠI VÀ PHÁT TRIỂN

PECC2 LUÔN KHÔNG NGỪNG NỖ LỰC THAY ĐỔI
VÀ KIÊN ĐỊNH VỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
TRONG ĐÓ:

Định hướng gắn sự phát triển của công ty với lợi ích của khách hàng. Cung cấp cho khách hàng dịch vụ và sản phẩm có chất lượng tốt nhất, phù hợp với các tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Mang lại cho khách hàng ngày càng nhiều giá trị khác biệt.

Lấy phát triển con người làm trọng tâm của sự phát triển, đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động.



Định hướng phát triển các lĩnh vực kinh doanh theo xu hướng năng lượng sạch, năng lượng xanh. Trong đó chủ yếu là đầu tư phát triển trong các lĩnh vực tư vấn năng lượng mới, năng lượng tái tạo, tư vấn thủy lợi, tư vấn hạ tầng, môi trường. Tham gia các gói thầu EPC; O&M các dự án năng lượng tái tạo; vận hành bảo dưỡng các dự án năng lượng tái tạo sau đầu tư nếu xác định rõ đã có hiệu quả.

Tiếp tục phát huy các thế mạnh trong lĩnh vực truyền thống về tư vấn xây dựng các dự án nhiệt điện, thủy điện, lưới điện, thủy điện tích năng, năng lượng tái tạo (điện gió, mặt trời trên hồ, đất liền,...), khảo sát xây dựng.

Tập trung vào ứng dụng công nghệ tối đa vào các khâu cho sản xuất, vận hành và quản trị công ty.



CÁC RỦI RO



1

PECC2 thực hiện quản trị rủi ro theo mô hình ba tuyến bảo vệ từ vòng 1 phát hiện và quản lý rủi ro đến theo dõi, giám sát rủi ro và sau cùng là đảm bảo kiểm tra, kiểm toán độc lập. Việc quản trị rủi ro được thực hiện từ các cấp chuyên gia, người lao động lên đến các cấp quản lý, Ban điều hành, ban kiểm toán nội bộ và Hội đồng quản trị.

2

Năm 2022 là năm thứ ba liên tiếp Việt Nam cũng như toàn thế giới bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID 19, đồng thời chiến tranh giữa Nga và Ukraine đã tác động mạnh mẽ phát triển kinh tế thế giới; loạt biện pháp cấm vận được ban hành gây xáo trộn lớn trên thị trường tài chính, giá tăng chi phí đầu vào khiến chi phí trong dây chuyền sản xuất kinh doanh bị tăng cao.

3

PECC2 đã đánh giá và nhận diện các rủi ro trọng yếu và giải pháp đi kèm như sau:

RỦI RO CHIẾN LƯỢC



Nhận diện rủi ro

- Rủi ro của ngành Chuyển dịch trong ngành năng lượng khi năng lượng tái tạo trở thành yếu tố phát triển mạnh nhưng chính sách chưa rõ ràng;
- Rủi ro cạnh tranh do nhiều các công ty trong và ngoài nước tham gia vào lĩnh vực năng lượng trong thời kỳ bùng nổ các dự án năng lượng tái tạo

Giải pháp

- Nghiên cứu các công nghệ mới, chuẩn bị sẵn sàng cho những thay đổi chính sách;
- Chuẩn bị các giải pháp đầy đủ từ giai đoạn đề xuất dự án đến quản lý vận hành nhà máy đạt hiệu suất cao; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới vào các dự án năng lượng để có các giải pháp tiên tiến cho khách hàng; Tim kiếm thị trường mới, khách hàng mới.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 1 vì hiện nay các dự án nhiệt điện than khó có khả năng phát triển trong khi chính sách vĩ mô của ngành năng lượng chưa được ban hành sẽ tác động lớn đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

RỦI RO HOẠT ĐỘNG



Nhận diện rủi ro

- Rủi ro về công nghệ thông tin như an ninh mạng, mất dữ liệu;
- Rủi ro về quản lý dự án liên quan đến tiến độ, chất lượng dự án;
- Rủi ro về nhân sự nếu không giữ được nhân sự có năng lực và/ hoặc đội ngũ nhân sự không bắt kịp sự phát triển của công nghệ và các vấn đề liên quan.

Giải pháp

- Tăng cường công tác kiểm soát, bảo vệ và lưu trữ dữ liệu;
- Tăng cường phối hợp giữa Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, nhà cung cấp;
- Có chính sách phát triển nghề nghiệp rõ ràng, và các chương trình đào tạo thích hợp, kịp thời tạo động lực cho người lao động liên tục phát triển bản thân và gắn bó với Công ty.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 2, cần đội ngũ chuyên gia thường xuyên đánh giá rủi ro để có các biện pháp phòng ngừa và ứng phó kịp thời.



RỦI RO TÀI CHÍNH



Nhận diện rủi ro

- Rủi ro dòng tiền liên quan đến tiến độ thanh toán từ khách hàng và cho các nhà thầu phụ;
- Rủi ro liên quan đến nghĩa vụ thuế

Giải pháp

- Đánh giá năng lực và khả năng thanh toán của khách hàng trước khi ký kết hợp đồng, dự trù ngân sách, hạn mức tín dụng phù hợp để đảm bảo tính thanh khoản;
- Tăng cường công tác kiểm soát các cấp; quán triệt qui tắc tuân thủ các qui định của Công ty, của pháp luật.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 3.

RỦI RO MÔI TRƯỜNG THIÊN NHIÊN



Nhận diện rủi ro

- Rủi ro dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn gây ảnh hưởng hoặc làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giải pháp

- Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống dịch trên toàn Công ty;
- Dự phòng ngân sách khắc phục hậu quả sau thiên tai, dịch bệnh;
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung trang thiết bị PCCC, tập huấn công tác PCCC cho NLĐ.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 4.

RỦI RO CHÍNH TRỊ



Nhận diện rủi ro

- Rủi ro xung đột chính trị, chiến tranh giữa các quốc gia trên thế giới làm ảnh hưởng đến nền kinh tế chung và chi phí sản xuất kinh doanh.

Giải pháp

- Sớm khoanh vùng những khía cạnh trong sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó, tìm biện pháp khắc phục như: Chi phí đầu vào, nguyên vật liệu tăng dẫn đến biện pháp tiết kiệm chi phí hoặc tính lại cấu trúc giá sản phẩm.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 5.



CHƯƠNG 3

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



- 44 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023
- 50 Tổ chức và nhân sự
- 54 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 56 Tình hình tài chính
- 58 Cơ cấu cổ đông



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

1 KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Tổng quan ngành điện Việt Nam

Trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng toàn cầu

BỐI CẢNH THẾ GIỚI PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG XANH, NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

Xu hướng phát triển trên Thế giới hiện đại luôn phải tìm cách cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, biến đổi khí hậu và thay đổi môi trường, một mặt cần nhiều năng lượng hơn cho tăng trưởng nền kinh tế, nhưng đồng thời phải cắt giảm khí thải, các yếu tố tác động xấu đến môi trường. Bên cạnh đó, Đô thị hóa và dân số tăng cao dẫn đến nhu cầu năng lượng gia tăng nhanh trong khi các nguồn năng lượng dần cạn.

Thách thức đó đòi hỏi Thế giới phải tìm kiếm dạng năng lượng mới ưu việt hơn, đồng thời phải sử dụng hết sức tiết kiệm nguồn năng lượng hiện có.



Thế giới đang ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực trong quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành năng lượng, trong đó sự phát triển mạnh mẽ của các nguồn "năng lượng xanh" do các nguồn năng lượng truyền thống đã dần cạn kiệt, phát triển năng lượng tái tạo trên thế giới diễn ra khá mạnh mẽ trong những năm gần đây và tỷ trọng năng lượng tái tạo đang ngày càng tăng trong tổng sản lượng điện sản xuất toàn cầu, hiện chiếm 30% trong năm 2021 (IEA, Global Energy Review 2021).

Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) dự báo, các nguồn năng lượng tái tạo sẽ chiếm gần 95% mức tăng công suất điện trên thế giới cho đến năm 2026 (IEA, Renewables 2021 Analysis and forecast to 2026) và đạt gần 90% sản lượng điện đến năm 2050, trong đó điện gió và điện mặt trời chiếm gần 70% (IEA, Net Zero by 2050 - A Roadmap for the Global Energy Sector, Revised version, October 2021 (4th revision)).

HÌNH TRẠNG HỆ THỐNG ĐIỆN QUỐC GIA



Tính đến cuối năm 2022, quy mô hệ thống điện Việt Nam đứng đầu khu vực ASEAN về công suất nguồn điện với tổng công suất lắp đặt nguồn điện toàn hệ thống đạt 80.704 MW, tăng gần 2.583 MW so với năm 2021, trong đó tổng công suất các nguồn điện năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) là 21.627MW và chiếm tỷ trọng 26,8%.



Cơ cấu nguồn điện đến cuối 2022: (i) Thủy điện là 17.703 MW (22% công suất); (ii) nhiệt điện than 26.087 MW (32%, công suất); (iii) Nhiệt điện dầu 1.579 MW (2%, công suất); (iv) Tua bin khí 7.398 MW (9%, công suất); (v) Thủy điện nhỏ 5.296MW (7% công suất); (vi); Điện mặt trời 16.568 MW (21% công suất,); (vii) Điện gió 5.059 MW (6% công suất); (viii) Nguồn khác 1.015 MW (1% công suất).

Công suất phụ tải cực đại toàn quốc (Pmax) năm 2022 khoảng 45.434 MW (ngày 21/6/2022); điện năng thương phẩm năm 2022 khoảng 242,3 tỷ kWh tăng 8,5% so với 2021; tăng trưởng nhu cầu điện bình quân giai đoạn 2015-2019 khoảng 8,5%, giai đoạn năm 2019-2021 chỉ đạt 1% do vẫn còn ảnh hưởng của dịch Covid-19. Hệ thống điện quốc gia đảm bảo cung ứng điện, tuy nhiên, phát triển nguồn điện trong những năm qua chưa phù hợp với phân bố phụ tải. Có sự mất cân bằng cung cấp điện giữa các miền (miền Bắc thiếu nguồn vào thời điểm nắng nóng trong khi miền Trung và miền Nam thừa nguồn) dẫn tới công tác vận hành gặp nhiều khó khăn, hệ thống vận hành chưa đảm bảo tính kinh tế.



DỰ BÁO NHU CẦU ĐIỆN

Theo dự thảo Quy hoạch điện VIII , dự báo phụ tải, điện thương phẩm, điện sản xuất và nhập khẩu đến năm 2050 như sau:

Công suất cực đại: Năm 2025 đạt khoảng 59.300-61.400 MW; năm 2030 khoảng 86.500-93.300 MW; năm 2035 khoảng 114.300-128.800 MW; năm 2040 khoảng 136.500-162.900 MW; năm 2045 khoảng 155.000-189.900 MW và năm 2050 khoảng 170.800-209.300 MW.



Điện thương phẩm: Năm 2025 đạt khoảng 335,0-346,6 tỷ kWh; năm 2030 khoảng 491,2-530,4 tỷ kWh; năm 2035 khoảng 651,3-736,9 tỷ kWh; năm 2040 khoảng 779,7-938,3 tỷ kWh; năm 2045 khoảng 886,9-1.101,1 tỷ kWh và năm 2050 khoảng 978,9-1.245,7 tỷ kWh.

Điện sản xuất và nhập khẩu: Năm 2025 đạt khoảng 378,3-391,3 tỷ kWh; năm 2030 khoảng 551,3-595,4 tỷ kWh; năm 2035 khoảng 727,0-822,5 tỷ kWh; năm 2040 khoảng 865,0-1.040,8 tỷ kWh; năm 2045 khoảng 977-1.213,1 tỷ kWh và năm 2050 khoảng 1.075,7-1.335,9 tỷ kWh.

ĐẢM BẢO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG HỆ THỐNG ĐIỆN QUỐC GIA

Trong bối cảnh chuyển đổi năng lượng xanh, sạch diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu sau Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26), Việt Nam có cam kết đưa mức phát thải ròng về “0” vào năm 2050 và thực hiện phát triển rất nhanh của khoa học công nghệ, ngành điện Việt Nam đứng trước ngưỡng cửa hội nhập và phát triển toàn diện cả về quy mô và công nghệ để đáp ứng nhu cầu an ninh năng lượng trong nước và phù hợp với xu thế chung của ngành năng lượng khu vực và thế giới.



Phân tích kỹ hiện trạng các nguồn năng lượng từ rẻ nhất đến đắt nhất và nghiên cứu xu thế trong thời gian tới. Xác định ưu tiên phát triển nguồn năng lượng nào trong từng thời kỳ để có hiệu quả kinh tế chung tốt nhất, gắn với việc bảo đảm an toàn, ổn định của hệ thống điện vùng, miền, quốc gia. Trên cơ sở đó, đề xuất xây dựng các cơ chế chính sách phù hợp để tổ chức thực hiện.

Dự báo tình hình trong nước, ngoài nước tác động đến phát triển của ngành năng lượng, ngành điện trong thời gian tới để xây dựng được Quy hoạch điện sát thực tiễn, có thể chủ động điều hành quy hoạch một cách thích ứng, linh hoạt và hiệu quả nhất. Cần phân tích toàn diện về địa chính trị, địa kinh tế, xu thế phát triển của khoa học công nghệ, đánh giá về giá cả năng lượng, bảo vệ môi trường v.v... Số liệu phải có độ chính xác cao nhất và có sự thống nhất trong tính toán Quy hoạch điện với quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia và các quy hoạch ngành quốc gia khác có liên quan.



Yêu cầu chung về định hướng phát triển ngành điện vẫn phải bám sát các nghị quyết, kế luận có liên quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và cam kết quốc tế của Việt Nam, trong đó, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết 55), các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới và cam kết của Việt Nam tại COP26.

Quan điểm xây dựng phải hướng tới phát triển nền kinh tế độc lập tự chủ, đặc biệt là nâng cao tính tự chủ của ngành năng lượng, giảm thiểu tối đa sự phụ thuộc vào nước ngoài. Việc này liên quan trực tiếp đến quan điểm khai thác tối đa và hợp lý nguồn tài nguyên năng lượng sơ cấp trong nước cho sản xuất điện như nguồn khí tự nhiên, năng lượng gió, mặt trời, sóng biển,... đồng thời, cân đối sử dụng nguồn LNG nhập khẩu hợp lý.



Theo dự thảo Quy hoạch điện VIII, dự báo phụ tải, điện thương phẩm, điện sản xuất và nhập khẩu đến năm 2050 như sau: - Công suất cực đại: Năm 2025 đạt khoảng 59.300-61.400 MW; năm 2030 khoảng 86.500-93.300 MW; năm 2035 khoảng 114.300-128.800 MW; năm 2040 khoảng 136.500-162.900 MW; năm 2045 khoảng 155.000-189.900 MW và năm 2050 khoảng 170.800-209.300 MW. - Điện thương phẩm: Năm 2025 đạt khoảng 335,0-346,6 tỷ kWh; năm 2030 khoảng 491,2-530,4 tỷ kWh; năm 2035 khoảng 651,3-736,9 tỷ kWh; năm 2040 khoảng 779,7-938,3 kWh; năm 2045 khoảng 886,9-1.101,1 tỷ kWh và năm 2050 khoảng 978,9-1.245,7 tỷ kWh - Điện sản xuất và nhập khẩu: Năm 2025 đạt khoảng 378,3-391,3 tỷ kWh; năm 2030 khoảng 551,3-595,4 tỷ kWh; năm 2035 khoảng 727,0-822,5 tỷ kWh; năm 2040 khoảng 865,0-1.040,8 tỷ kWh; năm 2045 khoảng 977-1.213,1 tỷ kWh và năm 2050 khoảng 1.075,7-1.335,9 tỷ kWh.

Với mục tiêu phát thải ròng đạt “0” vào năm 2050, vấn đề phát triển điện hạt nhân cũng được đặt ra bởi điện hạt nhân được xem là nguồn sản xuất điện cận sạch, đặc biệt sau COP26 một số quốc gia đã công nhận là loại hình sản xuất điện sạch, do không phát thải khí nhà kính.

Tiềm năng nguồn năng lượng tái tạo của nước ta còn rất lớn. Vì vậy, cùng với sự phát triển nhanh của khoa học công nghệ, nhất là về lưu trữ điện, xem xét kết hợp xây dựng các cơ chế minh bạch, cạnh tranh để có thể sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn năng lượng này của đất nước, giúp Việt Nam thực hiện thành công cam kết tại COP26, tăng tính tự chủ về năng lượng của Việt Nam trong giai đoạn tới.

Như đã nêu, xu hướng của thế giới là tăng cường tỷ trọng năng lượng tái tạo, trong đó điện gió, mặt trời, khí hydro sẽ là các nguồn năng lượng trong tương lai. Tuy nhiên, dù muôn hay không, điện than vẫn sẽ đóng vai trò quan trọng, thế giới cũng sẽ không thể loại bỏ hoàn toàn điện than trong tương lai gần. Việt Nam cũng không phải ngoại lệ, vấn đề an ninh năng lượng sẽ luôn là ưu tiên hàng đầu trong cơ chế chính sách.

Chuyển dịch năng lượng từ sử dụng các năng lượng sơ cấp (than, dầu) sang các dạng năng lượng sạch hơn cần phải có lộ trình, chuyển dịch năng lượng không phải loại trừ những gì đang có mà chuyển đổi dần, nghiên cứu quá trình chuyển đổi ra sao, tỷ trọng các nguồn trong từng giai đoạn phải phù hợp với nhu cầu và khả năng đáp ứng, cũng như là sự biến đổi của khí hậu.



2 TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Trong bối cảnh khó khăn chung của cả nước, toàn thể người lao động (NLĐ) Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (PECC2/Công ty) đã nỗ lực làm việc với tinh thần và quyết tâm cao nhất để vượt qua khó khăn. Tính đến 31/12/2022, PECC2 đã đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

STT	NỘI DUNG	NĂM 2022		TỶ LỆ % SO VỚI KẾ HOẠCH
		KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	
1	Tổng doanh thu	1.927	1.373	71%
2	Lợi nhuận trước thuế	125	63,3	50,6%

Tổng doanh thu năm 2022 giảm nhiều so với doanh thu năm 2021 (3697 tỷ đồng) nhưng đây là kết quả đáng khích lệ trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế, so với kế hoạch năm 2022, thực hiện doanh thu và lợi nhuận đạt 71% và 50,6%. Nguyên nhân của sự suy giảm này chủ yếu từ yếu tố vĩ mô của nền kinh tế, tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột quân sự nhiều nơi kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và ảnh hưởng của đại dịch dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, mất an ninh năng lượng, lương thực đang hiện hữu.

Ở trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế, một trong những ngành bị tác động nhiều nhất là ngành năng lượng. Quy hoạch điện VIII chưa được phê duyệt, nên các doanh nghiệp hoạt động trong ngành năng lượng gặp nhiều khó khăn, doanh thu giảm mạnh.



KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2022 NHIỀU DIỄN BIẾN PHỨC TẠP



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

BẢNG TÓM TẮT LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH PECC2

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY SINH	QUÊ QUÁN	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	KINH NGHIỆM	TỶ LỆ CỔ PHẦN
01	NGUYỄN CHƠN HÙNG	Chủ tịch HĐQT	02/06/1970	Quảng Trị	Ths. Quản trị kinh doanh	Có hơn 25 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 12 năm trong công tác Lãnh đạo điều hành Công ty.	0,24%
02	VÕ VĂN BÌNH	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	20/08/1979	Đồng Nai	Ths. Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Có hơn 15 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 5 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành Công ty.	0,08%
03	PHẠM LIÊN HẢI	Thành viên HĐQT, Phó TGĐ	31/12/1974	Hà Nội	Ths. Quản trị Tài chính Quốc tế	Có gần 20 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 5 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành tài chính Công ty.	0,35%
04	NGUYỄN MẠNH PHÁT	Thành viên HĐQT	23/04/1985	Ninh Bình	Ths. Xây dựng	Có gần 15 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 3 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành Công ty.	0,02%
05	ĐINH QUANG TRÍ	Thành viên HĐQT	08/05/1959	Ninh Bình	Ths. Quản trị doanh nghiệp	Có hơn 35 năm công tác ngành Điện và 15 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp trong lĩnh vực Điện.	0%
06	NGUYỄN TRỌNG NAM	Phó TGĐ	08/11/1965	Hải Phòng	Ths. Quản trị doanh nghiệp	Có gần 35 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 15 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành Công ty.	0,07%
07	NGUYỄN HẢI PHÚ	Phó TGĐ	18/09/1974	Huế	Ths. Quản trị Kinh doanh	Có hơn 25 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 7 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành Công ty.	0,13%
08	BÙI THỊ NGỌC LÝ	Kế toán Trưởng	09/06/1974	Quảng Ngãi	Ths. Quản trị kinh doanh	Có hơn 25 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 15 năm trong công tác quản lý tài chính kế toán của Công ty.	0,04%

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2022, Ban điều hành tại PECC2 có những thay đổi về nhân sự, cụ thể như sau:

Sau gần 2 năm thực hiện nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc thực hiện chức trách Tổng Giám đốc Công ty ông Võ Văn Bình được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc PECC2 từ ngày 01/7/2022.

Ngày 30/6/2022 tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022, Ông Đinh Quang Tri được bầu giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị độc lập thay thế Ông Trương Khắc Len nghỉ hưu theo chế độ. Đồng thời bầu bà Phạm Thị Lan Anh – Thành viên BKS thay thế bà Trần Thị Hòa.

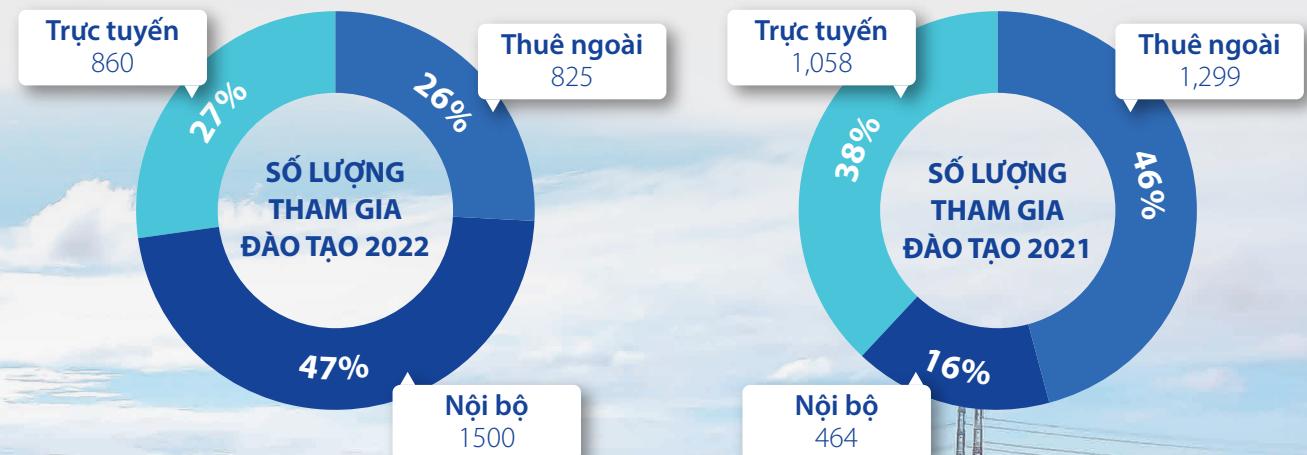
SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Tổng số lao động toàn Công ty đến ngày 31/12/2022 là:

 **1.153** người

Hằng năm, PECC2 thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các Đơn vị chức năng Thực hiện các chế độ BHXH, chế độ chính sách khác cho NLĐ theo quy định: nghỉ phép năm, ốm đau, thai sản, dưỡng sức, lập sổ, chốt sổ BHXH, trợ cấp thôi việc, mất việc làm, ưu trí, tử tuất. Bên cạnh đó, việc đảm bảo sức khỏe cho NLĐ và người thân của NLĐ là yêu cầu được đặt lên hàng đầu. Với việc ký kết hợp đồng bảo hiểm sức khỏe cho NLĐ và người thân của NLĐ với các đối tác trong và ngoài nước luôn được PECC2 quan tâm và thực hiện. Nhằm thay đổi và nâng cao chất lượng chính sách khám, chữa bệnh cho NLĐ, năm 2023 PECC2 đã thực ký kết Hợp đồng khám chữa bệnh với PVI (Công ty Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam).

Các chính sách về Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn cho NLĐ luôn được PECC2 chú trọng và tổ chức thường xuyên. Kết quả là năm 2022 có 3.185 lượt người tham gia đào tạo so với con số 2.820 lượt người tham gia đào tạo năm 2021. Chi tiết như hình sau:



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN:



Nhà máy thủy điện Thác Bà 2: dự án khởi công ngày 15/10/2022 và đang triển khai thi công xây dựng.



Nhà máy điện sinh khối Hậu Giang: dự án khởi công ngày 15/12/2022 và đang triển khai thi công xây dựng.



Nhà máy điện sinh khối Trà Vinh: dự án đã được UBND tỉnh Trà Vinh chấp thuận chủ trương đầu tư ngày 04/10/2022. Hiện nay Công ty dự án đang lập báo cáo FS, thủ tục GPMB và các thủ tục pháp lý khác để có thể khởi công dự án trong năm 2023.

CÔNG TY LIÊN KẾT:

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO SƠN MỸ (SSC)

Năm 2022, sản lượng điện thương mại đạt

77,25 triệu kWh

So với năm 2021 là 75,61 triệu kWh, doanh thu đạt **168,22 tỷ đồng**, so với năm 2021 là 163,73 tỷ đồng.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CÀ MAU (CMC)

Năm 2022, sản lượng điện thương mại đạt

119,51 triệu kWh

Doanh thu đạt **273,17 tỷ đồng**.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2 (TBC2)

Công ty đã khởi công xây dựng dự án Nhà máy thủy điện Thác Bà 2 vào **tháng 10/2022** và hiện dự án đang trong quá trình thi công xây dựng.



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH KHỐI HẬU GIANG (HBE)

Công ty đã khởi công xây dựng dự án Nhà máy điện sinh khối Hậu Giang vào **tháng 12/2022** và hiện dự án đang trong quá trình thi công xây dựng.



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH KHỐI TRÀ VINH (TVBE)

Công ty đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư và giải phóng mặt bằng.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU	NĂM 2021 (VND)	NĂM 2022 (VND)	NĂM 2021 (USD) *tỷ giá 22.920	NĂM 2022 (USD) *tỷ giá 22.920	% TĂNG GIẢM
TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN	4.465.745.204.205	2.988.754.675.229	194.840.541	127.197.288	-33,1%
DOANH THU THUẦN	3.629.140.570.492	1.322.050.620.541	158.339.466	56.264.656	-63,6%
LỢI NHUẬN TỪ HĐKD	322.996.699.155	46.561.916.149	14.092.352	1.981.611	-85,6%
LỢI NHUẬN KHÁC	14.713.230.932	16.784.473.645	641.939	714.324	14,1%
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	337.709.930.087	63.346.389.794	14.734.290	2.695.935	-81,2%
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	271.756.448.849	52.886.514.290	11.856.739	2.250.777	-80,5%
TỶ LỆ LỢI NHUẬN TRẢ CỔ TỨC	49,7%	ĐHCĐ 2023			

Doanh thu năm 2022 giảm 63,6% và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm 76,4% làm lợi nhuận trước thuế giảm 81,2%.

Do năm 2022 giảm quy mô sản xuất kinh doanh nên Tổng Tài sản cũng giảm 33,1% so với năm 2021, với giá trị giảm là 1.447 tỷ.

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	% TĂNG GIẢM
1. CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
HỆ SỐ THANH TOÁN NGẮN HẠN	1,19	1,31	10,1%
HỆ SỐ THANH TOÁN NHANH	1,09	1,26	15,6%
2. CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN			
HỆ SỐ NỢ/TỔNG TÀI SẢN	0,69	0,55	-20,3%
HỆ SỐ NỢ/VỐN CHỦ SỞ HỮU	0,31	0,45	45,2%
3. CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG			
VÒNG QUAY HÀNG TỒN KHO	14,24	5,91	-58,5%
VÒNG QUAY TỔNG TÀI SẢN	0,81	0,35	-56,8%
4. CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI			
HỆ SỐ LỢI NHUẬN SAU THUẾ/ DOANH THU THUẦN	7,5%	4%	-46,6%
HỆ SỐ LỢI NHUẬN SAU THUẾ/ VỐN CHỦ SỞ HỮU	19,7%	3%	-80,3%
HỆ SỐ LỢI NHUẬN SAU THUẾ/ TỔNG TÀI SẢN	6,1%	1,8%	-70,9%
HỆ SỐ LỢI NHUẬN TỪ HĐKD/ DOANH THU THUẦN	8,9%	3,52%	-60,4%

Năm 2022 các chỉ số (thanh toán ngắn hạn, thanh toán nhanh) đều tăng so với năm 2021.

Cơ cấu vốn năm 2022 cũng có sự điều chỉnh tỉ lệ Nợ giảm so với năm 2021, nên tỉ lệ Nợ: Vốn đang là là 54:46 so với năm 2021 là 69:31.

Các chỉ số về khả năng sinh lời đều giảm so với năm 2022 do doanh thu năm 2022 giảm so với năm 2021.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

1. CỔ PHẦN:

PECC2

TỔNG SỐ CỔ PHẦN
67.526.165 CỔ PHẦN
LOẠI CỔ PHẦN
CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG



2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG:

Tổng số cổ phần đang lưu hành là 67.526.165 cổ phần được nắm giữ bởi các thành phần cổ đông như bảng sau:

TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN NĂM GIỮ (CỔ PHẦN)	TỶ LỆ (%)
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	34.659.056	51,33
Các cổ đông thể nhân khác	32.867.109	41,67
Tổng cộng	67.526.165	100

PHÂN LOẠI THEO CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI

CHỈ TIÊU	TRONG NƯỚC (CỔ PHẦN)	NƯỚC NGOÀI (CỔ PHẦN)	TỔNG SỐ (CỔ PHẦN)
Tổ chức	39.763.713	8.582.455	48.346.168
Cá nhân	17.898.306	1.281.691	19.179.997

3. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

ĐỢT	THỜI GIAN	VỐN ĐIỀU LỆ	TỶ LỆ TĂNG	NỘI DUNG
1	16/05/2016	50.987.640.000	15%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015
2	24/05/2017	58.634.700.000	15%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016
3	19/03/2018	117.269.400.000	100%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017
4	24/09/2018	123.131.590.000	5%	
5	20/06/2019	147.756.670.000	20%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018
6	30/07/2019	240.101.180.000	62,50%	
7	12/08/2020	360.149.520.000	50%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019
8	16/07/2021	450.181.410.000	25%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020
9	15/11/2022	675.261.650.000	50%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và cổ phiếu thường

Giao dịch cổ phiếu quỹ & Các chứng khoán khác: (Không có)

CHƯƠNG 4

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ **HOẠT ĐỘNG CÔNG TY**

62 Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

68 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022



Năm 2022 là năm khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty hoạt động trong lĩnh vực năng lượng điện, trong đó có PECC2. Kết quả doanh thu và lợi nhuận giảm mạnh so cùng kỳ với năm 2021, doanh thu năm 2022 chỉ đạt 1.373 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 63.3 tỷ đồng. Tuy khó khăn, nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn ổn định, trong đó Công tác khảo sát, tư vấn truyền thống vẫn là mảng hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty nên trong năm luôn được Công ty chú trọng phát triển.



DOANH THU NĂM 2022 ĐẠT

1.373

TỶ ĐỒNG



LỢI NHUẬN NĂM 2022 ĐẠT

63.3

TỶ ĐỒNG

Các đơn vị đã vượt qua khó khăn về giãn cách, đi lại trong công tác khảo sát, tư vấn quản lý dự án, tư vấn thiết kế, giám sát các công trình trải dài cả nước để hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu doanh thu, các đơn vị đã bước đầu tham gia thực hiện dịch vụ BIM cho một số dự án. Các mảng kinh doanh gồm tổng thầu EPC, cơ khí và quản lý vận hành đang là lĩnh vực mang lại ổn định cho sự phát triển của Công ty trong các năm gần đây, đóng góp chính trong cơ cấu doanh thu của toàn Công ty, riêng mảng đầu tư vẫn tiếp nối được những thành công trong 3 năm gần nhất, từ đầu năm 2022, Công ty đã tập trung đẩy mạnh việc tìm kiếm và xúc tiến đầu tư các dự án năng lượng tái tạo, dự án điện sinh khối tại các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, đây là lĩnh vực tạo động lực cho hoạt động mở rộng kinh doanh của Công ty.



HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN

Trong năm qua, công tác khảo sát, tư vấn truyền thống là ngành nghề kinh doanh chính của Công ty. Tuy không phải là mảng đem lại doanh thu nhiều nhất nhưng đây chính là công việc chính mang lại uy tín và thương hiệu và hình ảnh trong ngành điện cho PECC2. Các dự án điển hình đã thực hiện tư vấn trong năm 2022 như sau:

- 01 Hoàn thành các báo cáo (BSQH, Pre-FS, FS, BCCN) các dự án điện khí/LNG và các dự án hạ tầng liên quan: Thẩm tra báo cáo nghiên cứu phát triển Kho cảng LNG miền Nam (USTDA), Dung Quốc I&II, Sơn Mỹ 1, Long An I&II, Quảng Trị,...
- 02 Hoàn thành các báo cáo (BSQH, Pre-FS, FS) cho dự án năng lượng tái tạo, điện rác, điện sinh khối: tại Hậu Giang, Ô Môn, Cà Ná, Long Sơn I, LNG Hải Phòng, Vũng Áng III, TTĐL Tân Phước,...
- 03 Hỗ trợ QLDA, commissioning và giám sát tại các gói thầu EPC DZ Phong Điện 1, DZ Cư Né, CHS/ESP/AIS Vân Phong 1, Thực hiện các công việc giai đoạn EPC dự án ĐSK Hậu Giang,...
- 04 Hoàn thành các báo cáo thẩm định kỹ thuật cho các dự án điện mặt trời, điện gió, kho cảng LNG, điện rác.
- 05 Thực hiện các dịch vụ COD cho Điện gió Phong Điện 1, Bình Thuận GD2, Krong Buk-Cư Né,...
- 06 Hoàn thành công tác Thiết kế bản vẽ thi công, giám sát tác giả, nghiệm thu đóng điện và đưa vào vận hành Cụm các dự án lưới điện 500-220kV đồng bộ NMND BOT Vân Phong 1 (TBA 500kV Vân Phong, ĐĐ 500kV 500kV đấu nối TBA 500kV Thuận Nam và đường dây 500kV NĐ Vân Phong - NĐ Vĩnh Tân), đáp ứng tiến độ cam kết giữa Chính phủ Việt Nam, EVN và Chủ đầu tư nhà máy, góp phần đảm bảo cung ứng điện cho miền Nam, tạo mối liên kết mạnh mẽ giữa hệ thống điện miền Trung và miền Nam, cũng như có ý nghĩa quan trọng trong việc vận hành kinh tế hệ thống điện quốc gia.
- 07 Hoàn thành công tác Thiết kế bản vẽ thi công, giám sát tác giả, nghiệm thu đóng điện và đưa vào vận hành dự án Đường dây 220kV vượt biển dài nhất Đông Nam Á Kiên Bình – Phú Quốc.
- 08 Thực hiện gói thầu EPC và đã đưa vào vận hành các TBA 220kV Tương Dương, TBA 220kV Duy Xuyên, góp phần vào việc nhập khẩu điện từ Lào về Việt Nam.
- 09 Thực hiện tư vấn thiết kế các dự án Đường dây (ĐĐ) và trạm biến áp (TBA) 500kV: ĐĐ 500kV NĐ Nam Định 1-Phố Nối, TBA 500kV Thái Bình và đấu nối, ĐĐ 500kV NĐ Vũng Áng 3-Quỳnh Lập (Quảng Trạch-Quỳnh Lưu), ĐĐ 500kV Vũng Áng -rẽ Hà Tĩnh-Đà Nẵng (Mạch 3,4), Đường dây 500kV Nhiệt điện Quảng Trị - Quảng Trị, TBA 500kV Quảng Trị và ĐĐ đấu nối Quảng Trị-rẽ Vũng Áng-Đà Nẵng nhằm nâng cao năng lực truyền tải điện cho khu vực Bắc bộ và Trung bộ.
- 10 Thực hiện lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Cấp điện từ lưới điện Quốc gia cho huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là dự án trọng điểm quốc gia được đầu tư xây dựng với mục tiêu đáp ứng nhu cầu phát triển phụ tải nhanh chóng, phụ vụ đảm bảo về quốc phòng an ninh, phát triển kinh tế xã hội cho huyện Côn Đảo.
- 11 TKKT, HSMT Dự án thủy điện Thác Bà 2; NCKT, TKKT Dự án Trị An MR.
- 12 Thẩm tra TKKT Dự án TĐ Tích Năng Bắc Ái, BSQH Dự án thủy điện Đak Mi 5, HSMT Dự án thủy điện Thác Bà; Kiểm định an toàn đập thủy điện A Vương.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2022 là một năm khó khăn của mảng kinh doanh do Quy hoạch điện VIII chưa được thông qua nên đa phần các dự án đang dừng ở bước chuẩn bị đầu tư, các dự án thực hiện tập trung chủ yếu là các dự án năng lượng tái tạo và các hạng mục Trạm biến áp và Đường dây, nổi bật trong năm qua có thể kể đến như sau:

- 01 Điện mặt trời áp mái LS Bắc Ninh đã hoàn thành theo tiến độ.
- 02 Dự án Nhà máy Điện sinh khối Biomass Hậu Giang đã khởi công đúng tiến độ.
- 03 Nghiệm thu quyết toán dự án Điện gió Tân Thuận.
- 04 Nhiệt điện Vân Phong: đang thực hiện các bước cuối của AIS Vân Phong, nghiệm thu thanh toán CHS + ESP Vân Phong.
- 05 Đường dây 110kV đấu nối nhà máy Điện gió Phong Điện 1 – Bình Thuận giai đoạn 2.
- 06 Điện gió Chính Thắng, Nhiệt điện Duyên Hải 2: nghiệm thu thanh toán và chuyển giao sang giai đoạn bảo hành.
- 07 Mở rộng ngăn lộ Ninh Phước: đã thực hiện cung cấp hàng, chờ thi công.
- 08 Tiếp tục thực hiện nghĩa vụ bảo hành đối với các dự án EPC đã hoàn thành trong năm 2020 và 2021.
- 09 Hoàn thành các hạng mục của dự án nhà máy nhiệt điện Vân Phong 1 như: Trạm AIS 500kV, ESP, CHS.., và các dự án xuất khẩu như Palu 3.
- 10 Cung cấp dịch vụ Vận hành và bảo trì an toàn, liên tục cho 19 Nhà máy điện mặt trời (NMĐMT), 39 dự án điện mặt trời áp mái, 08 Nhà máy điện gió (NMĐG) và 03 Nhà máy nhiệt điện than (NMND); hoàn thành các thủ tục liên quan kết nối và điều khiển NMĐG Tân Thuận về Trung tâm điều khiển xa PECC2-OCC.
- 11 Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật khác như đo PR, thí nghiệm định kỳ, rửa pin cho các nhà máy điện mặt trời...

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Trong năm 2022, theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, mảng đầu tư chủ yếu tập trung phát triển các dự án năng lượng tái tạo, thủy điện và điện sinh khối đã được EVN phê duyệt chủ trương. Theo đó, công tác đầu tư cũng đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể:

- 01 Nhà máy thủy điện Thác Bà 2: đã ký hợp đồng cung cấp tín dụng và hợp đồng PMC dự án. Đã tiến hành khởi công xây dựng vào ngày 15/10/2022 đúng theo kế hoạch.
- 02 Nhà máy điện sinh khối Hậu Giang: hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, ký hợp đồng EPC và đã tiến hành khởi công xây dựng vào ngày 15/12/2022.
- 03 Các dự án Biomass khác: một số dự án Biomass Trà Vinh (25MW) đã có chủ trương đầu tư, An Giang (Núi Tô I và II - 2x30MW),... đang trong quá trình hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo ý kiến của các tỉnh để xin cấp quyết định chủ trương đầu tư.
- 04 NM LNG Long Sơn 1: Đang phối hợp với Genco 3 và các NĐT trong liên danh thực hiện các thủ tục để tham gia đấu thầu và xin cấp quyết định chủ trương đầu tư.
- 05 Các dự án năng lượng tái tạo mới như: Nhà máy An Đông 1, Tân Thuận GĐ – 3, Dự án thủy điện trên sông Đồng Nai đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục phát triển dự án và trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023



Với một tập thể đoàn kết cùng sự lãnh đạo nhạy bén, mang tầm nhìn xa rộng và luôn bắt kịp những xu hướng mới của Ban lãnh đạo công ty, PECC2 luôn sẵn sàng chuẩn bị mọi yếu tố và nguồn lực để vượt qua mọi khó khăn, đa dạng hóa sản xuất kinh doanh nhằm chinh phục những mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2023 - là năm mang tính quyết định trong việc hình thành nên bức tranh định hướng phát triển giai đoạn 2021-2025, Công ty xác định kế hoạch như sau:



Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Tự chủ cung cấp dịch vụ BIM và số hóa các công trình nguồn và lưới điện, đưa Công ty trở thành doanh nghiệp chuyển đổi số trong năm.

Thông qua Đề án chiến lược và Tái cấu trúc PECC2 giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến 2030.

Tiếp tục thực hiện các dự án điện sinh khối, năng lượng tái tạo đã được EVN phê duyệt theo đúng chủ trương đầu tư và tiến độ dự án.

Với các kế hoạch được định hướng rất cụ thể như trên, năm 2023 PECC2 đưa ra mức doanh thu như sau:

CHỈ TIÊU DOANH THU

Tổng doanh thu dự kiến

KẾ HOẠCH 2023 (TỶ ĐỒNG)

1.363,678

Nhiệm vụ kế hoạch sản xuất năm 2023 của Công ty sẽ phải đổi mới với rất nhiều khó khăn, thách thức để có thể phát huy kết quả đã đạt được trong năm 2022 và truyền thống hơn 37 năm trưởng thành và phát triển, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 sẽ linh hoạt, tái cấu trúc hoạt động, phân bổ nguồn lực hợp lý để phát triển hoạt động, phòng tránh rủi ro, đảm bảo giữ vững phương hướng ổn định và sẵn sàng bắt nhịp với xu thế phát triển sau đại dịch. Về công tác quản lý cần xây dựng và liên tục hoàn thiện các quy trình, đẩy mạnh nghiên cứu phân tích thị trường, tìm kiếm dự án mới. Với nền kinh tế đầy những khó khăn, tính cạnh tranh khốc liệt và chi phí luôn bị đẩy lên cao không ngừng thì công ty cần xây dựng được kế hoạch chi phí thông minh và tối ưu hóa, phương án, kế hoạch hợp tác kinh doanh và đầu tư phải luôn linh hoạt để phù hợp với dòng chảy nhu cầu của thị trường. Đồng thời, lực lượng lao động – một trong những yếu tố then chốt quyết định hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh – cần luôn được đào tạo, nâng cao tinh thần trách nhiệm và hết lòng phụng sự như đúng theo chủ đề năm của PECC2.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sau gần 3 năm ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nên năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh của PECC2 vẫn tiếp tục phải chịu tác động rất lớn từ những hậu quả nặng nề sau đại dịch. Hiểu được điều đó, HĐQT đã luôn cố gắng sát cánh đồng hành cùng Công ty để tổ chức thực hiện, triển khai các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt và tuân thủ các quy định tại Điều lệ, Quy chế Nội bộ về Quản trị Doanh nghiệp, Quy chế hoạt động của HĐQT.

Tuy kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 vẫn chưa đạt như mong muốn nhưng đã là 1 năm sóng gió và đầy cố gắng, quyết tâm của HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể Người lao động PECC2.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quy định nội bộ của PECC2. Ngoài ra, với trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm nhiều năm quản lý của các thành viên HĐQT, theo phân công nhiệm vụ của các thành viên phù hợp với các lĩnh vực là thế mạnh của các thành viên; đã tạo điều kiện cho các thành viên phát huy ưu thế cũng như luôn sát cánh cùng Ban điều hành và PECC2 trong mọi lĩnh vực hoạt động của PECC2.

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp, ngoài ra còn tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ và có ý kiến biểu quyết với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác, thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty.



Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 27 Nghị quyết và 19 Quyết định liên quan đến vấn đề SXKD, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT như phụ lục các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đính kèm Báo cáo này.

Bên cạnh đó, các Thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công; Đồng thời HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, đảm bảo tính độc lập hoạt động của BKS. Mọi họp và gửi tài liệu họp HĐQT đến BKS theo đúng quy định như đối với HĐQT, luôn lắng nghe ý kiến của BKS khi tham gia họp HĐQT.



**HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT:
HĐQT KHÔNG CÓ TIỂU BAN TRỰC THUỘC TRONG NĂM 2022**



CÔNG TÁC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Việc giám sát hoạt động của TGĐ và BĐH đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế và các quy định khác, cụ thể như sau:

- HĐQT cùng tham gia các cuộc họp giao ban tháng, quý, năm cùng TGĐ và BĐH để nắm bắt tình hình và có hướng chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn (nếu có) kịp thời nhằm đạt các mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ giao.
- Thường xuyên yêu cầu BĐH rà soát, báo cáo kịp thời tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT.
- Phối hợp với công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát để theo dõi và nắm bắt tốt hơn tình hình hoạt động của Công ty để có thể đưa ra các quyết sách kịp thời, hạn chế rủi ro.
- Nhìn chung, HĐQT cho rằng BĐH đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác quản trị, điều hành, bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT trong nhiệm vụ quản lý, điều hành năm 2022 trong bối cảnh hết sức khó khăn.



THÙ LAO CỦA HĐQT NĂM 2022

Việc chi trả thù lao của HĐQT được thực hiện theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.



ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG VIỆC ĐẢM BẢO LỢI ÍCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ.

Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 kéo dài, HĐQT vẫn đã có những nỗ lực chỉ đạo thực hiện một số nội dung chính như sau:

TIÊU CHÍ	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2022
Quyền của Cổ đông	<p>PECC2 đã thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức và phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> Chi trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% và tiền mặt 10%. Phát hành cổ phiếu tương ứng 30% vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn điều lệ. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 30/06/2022 và đảm bảo quyền lợi và lợi ích của cổ đông PECC2.
Đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư	<p>Chấp hành nghiêm túc các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán TP HCM đối với công ty niêm yết, thực hiện báo cáo và công bố thông tin đúng theo các quy định của Pháp luật hiện hành để đảm bảo tất cả các cổ đông đều có quyền tiếp cận các thông tin đã được công bố.</p>
Nâng cao năng lực quản trị của Công ty	<p>Hoàn thiện hệ thống quản trị công ty, thường xuyên rà soát chỉnh sửa, bổ sung và ban hành các Quy chế quản trị nội bộ, các quy trình, quy chế phục vụ công tác quản lý, điều hành của Công ty đảm bảo sự hoạt động hiệu quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ các quy định của pháp luật.</p>
Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh	<p>Do ảnh hưởng lạm phát sau dịch Covid 19 nhưng HĐQT cũng đã nỗ lực đồng hành cùng Công ty để đảm bảo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông.</p>
<p>Như vậy, trong năm 2022 HĐQT đã thực hiện tích cực vai trò chức năng quản trị điều hành theo đúng các cam kết với ĐHĐCĐ, PECC2 giữ vững sự ổn định nội bộ, quản trị tốt rủi ro, đoàn kết, tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật, tạo được nhiều đột phá và chuyển biến hiệu quả trong công tác quản trị, nâng cao vị thế của Công ty với các kết quả đạt được PECC2 đáp ứng được kỳ vọng của các nhà đầu tư mong muốn nắm giữ cổ phiếu TV2.</p>	
<p>ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2023</p>	
<p>Ngoài việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và các quy chế, quy định của pháp luật, nội bộ khác thì trong năm 2023, HĐQT đề ra các mục tiêu và định hướng hoạt động như sau:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đúng thời gian, tiến độ và triển khai các nội dung NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Tổ chức thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2023. Đẩy mạnh công tác Quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ. 	

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá về hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2022, thành viên độc lập HĐQT nhận định chung như sau:

- HĐQT Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định đối với Công ty đại chúng. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, mở rộng thị trường, đầu tư công nghệ và xây dựng hệ thống quản lý đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.
- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.



VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

Cơ cấu tổ chức của PECC2 theo mô hình được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2022 bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc. Do đó, PECC2 không có Ủy ban kiểm toán.

Tuy nhiên, PECC2 là công ty cổ phần đại chúng với cổ phiếu được niêm yết với mã TV2. Theo đó, trong năm 2022, sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ĐHĐCĐ đã bầu thay thế thành viên HĐQT độc lập do hết nhiệm kỳ. Vì vậy, HĐQT có tất cả 05 thành viên, trong đó có 1 thành viên độc lập.



VỀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ GIÁM SÁT

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.
- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.
- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BĐH thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.
- Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BĐH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BĐH về nghiệp vụ quản trị Công ty.



KẾT LUẬN

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BĐH, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BĐH tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Nhìn chung, năm 2022 mặc dù chịu ảnh hưởng rất lớn từ lạm phát sau dịch bệnh Covid-19 nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo BĐH thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi từ đó đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.



CHƯƠNG 5

QUẢN TRỊ CÔNG TY



- 76 Hội đồng quản trị
- 83 Ban kiểm soát
- 86 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và ban kiểm soát
- 88 Báo cáo quản trị công ty



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ CỔ PHIẾU NĂM GIỮ CÁ NHÂN	TỶ LỆ (%)
1	Ông NGUYỄN CHƠN HÙNG	Chủ tịch HĐQT	159.895	0,24%
2	Ông VÕ VĂN BÌNH	Thành viên HĐQT	53.582	0,08%
3	Bà PHẠM LIÊN HẢI	Thành viên HĐQT	239.239	0,35%
4	Ông NGUYỄN MẠNH PHÁT	Thành viên HĐQT	16.413	0,02%
5	Ông TRƯƠNG KHẮC LEN	Thành viên HĐQT độc lập (đến ngày 30/06/2022)	114.168	0,17%
6	Ông ĐINH QUANG TRI	Thành viên HĐQT (từ ngày 30/06/2022)	0	0%

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp)

STT	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT		TỶ LỆ THAM DỰ HỌP
			NGÀY BẮT ĐẦU/ KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN HĐQT	SỐ BUỔI HỌP HĐQT THAM DỰ	
1	Ông NGUYỄN CHƠN HÙNG	Chủ tịch HĐQT	11/10/2013	4	100%
2	Ông VÕ VĂN BÌNH	Thành viên HĐQT	28/02/2018	4	100%
3	Bà PHẠM LIÊN HẢI	Thành viên HĐQT	23/04/2021	4	100%
4	Ông NGUYỄN MẠNH PHÁT	Thành viên HĐQT	23/04/2021	4	100%
5	Ông TRƯƠNG KHẮC LEN	Thành viên HĐQT độc lập	Từ 11/10/2013 đến 30/06/2022	2	50%
6	Ông ĐINH QUANG TRI	Thành viên HĐQT độc lập	30/06/2022	2	5



Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Không có tiểu ban)

Trong năm 2022, HĐQT đã tiến hành bốn cuộc họp, ban hành 27 Nghị quyết và 19 Quyết định liên quan đến vấn đề SXKD, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, chi tiết như sau:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
1	01/2022/NQ-HĐQT	17/01/2022	V/v bổ nhiệm lại cán bộ PTGD Nguyễn Trọng Nam.
2	03/2022/NQ-HĐQT	28/02/2022	V/v Phê duyệt KH tổng thể thực hiện hợp đồng EPC DA ĐMT áp mái nhà máy LS Electric Bắc Ninh (300 kW).
3	03.1/2022/NQ-HĐQT	19/03/2022	V/v thông qua các nội dung biểu quyết của NDD phần vốn PECC2 tại ĐHĐCĐ bất thường HBE năm 2022.
4	03.11/2022/NQ-HĐQT	03/03/2022	V/v Về việc phê duyệt hiệu chỉnh lần 1 Kế hoạch tổng thể thực hiện Hợp đồng nhận thầu Cung cấp kết cấu thép cho Hệ thống vận chuyển than (CHS) Dự án Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1.
5	04/2022/NQ-HĐQT	07/04/2022	V/v Phê duyệt chủ trương thuê đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán chi phí thực hiện dự án EPC Vĩnh Tân 4 và Vĩnh Tân 4 mở rộng.
6	05/2022/NQ-HĐQT	22/04/2022	V/v gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của PECC2
7	08/2022/NQ-HĐQT	09/05/2022	V/v công tác cán bộ tại các đơn vị.
8	09/2022/NQ-HĐQT	16/05/2022	V/v thông báo chốt Danh sách cổ đông dự ĐHĐCĐ thường niên 2022.
9	09.1/2022/NQ-HĐQT	06/06/2022	V/v thông qua nội dung xin ý kiến NDD phần vốn PECC2 tại CMC về nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 CMC.

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
10	10/2022/BB-HĐQT	07/06/2022	BB họp HĐQT phiên 2 năm 2022.
11	11/2022/NQ-HĐQT	07/06/2022	V/v ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
12	12/2022/BC-HĐQT	07/06/2022	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
13	13/2022/NQ-HĐQT	09/06/2022	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của NDD phần vốn PECC2 tại TBC2.
14	14/2022/NQ-HĐQT	27/06/2022	Thông qua KH thực hiện chuyển nhượng vốn tại BDHC.
15	14.1/2022/NQ-HĐQT	29/06/2022	V/v phê duyệt KH góp vốn năm 2022 của PECC2 tại TBC2.
16	14.2/2022/NQ-HĐQT	29/06/2022	V/v phê duyệt BC kết quả kiểm toán về kiểm tra tình hình thực hiện QC QTRR tại các đơn vị
17	16/2022/NQ-HĐQT	01/07/2022	V/v bổ nhiệm TGĐ.
18	19/2022/NQ-HĐQT	07/07/2022	V/v sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi mua cổ phiếu TV2 để Công đoàn Công ty đứng tên tạo nguồn cổ phiếu thưởng cho NLĐ.
19	20/2022/NQ-HĐQT	15/07/2022	V/v kiện toàn nhân sự các đơn vị.
20	24/2022/NQ-HĐQT	28/07/2022	NQ HĐQT phiên họp 3 năm 2022.
21	26/2022/NQ-HĐQT	02/08/2022	V/v Thỏa thuận bổ nhiệm KTT XNKS.

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
22	33/2022/NQ-HĐQT	25/08/2022	V/v thông qua kH LCNT gói thầu "cung cấp DV tư vấn chuyển nhượng và thẩm định giá cổ phần BDHC".
23	38/2022/NQ-HĐQT	22/09/2022	V/v thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2021.
24	39/2022/NQ-HĐQT	22/09/2022	V/v thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn CHS (QĐTPT).
25	45/2022/NQ-HĐQT	03/10/2022	V/v thông qua KH Ghi nhận đăng ký góp vốn TL Công ty CP NLSK Trà Vinh.
26	55/2022/NQ-HĐQT	18/11/2022	V/v thông qua kết quả phát hành và niêm yết bổ sung chi trả cổ tức năm 2021 và cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn CSH.
27	66/2022/NQ-HĐQT	26/12/2022	V/v phê duyệt chỉ tiêu xét nâng ngạch KSC, CVC.

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1	48/QĐ-PECC2	24/01/2022	V/v phê duyệt chủ đề năm 2022.
2	87/QĐ-PECC2	26/01/2022	V/v phê duyệt các nội dung xin ý kiến của NDD phân vốn PECC2 tại TBC2 về KHLCNT TĐ TBC2.
3	171/QĐ-PECC2	25/02/2022	V/v giao nhiệm vụ SXKD năm 2022 cho PECC2.
4	172/QĐ-PECC2	25/02/2022	V/v giao nhiệm vụ SXKD năm 2022 cho TLĐ.
5	173/QĐ-PECC2	25/02/2022	V/v giao nhiệm vụ SXKD năm 2022 cho CN TTLQ và VH NMĐ.
6	174/QĐ-PECC2	25/02/2022	V/v giao nhiệm vụ SXKD năm 2022 cho CN XNKS TH MN.

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
7	175/QĐ-PECC2	25/02/2022	V/v giao nhiệm vụ SXKD năm 2022 cho TTĐ.
8	176/QĐ-PECC2	25/02/2022	V/v giao nhiệm vụ SXKD năm 2022 cho TNĐ.
9	177/QĐ-PECC2	25/02/2022	V/v giao nhiệm vụ SXKD năm 2022 cho CN XNCĐ.
10	178/QĐ-PECC2	25/02/2022	V/v giao nhiệm vụ SXKD năm 2022 cho Ban QLDA EPC.
11	179/QĐ-PECC2	28/02/2022	V/v thông qua nội dung xin ý kiến của NDD phân vốn PECC2 tại TBC2 miễn nhiệm 1 TV HĐQT và bầu bổ sung 1 TV HĐQT.
12	488/QĐ-PECC2	25/05/2022	V/v Thành lập ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
13	669/QĐ-PECC2	01/07/2022	V/v Giao nhiệm vụ KHSXKD năm 2022.
14	688/QĐ-PECC2	01/07/2022	V/v bổ sung Người đại diện theo pháp luật và phân cấp thẩm quyền của Người đại diện theo pháp luật.
15	689/QĐ-PECC2	01/07/2022	V/v phân công trách nhiệm quản lý, điều hành giữa CT HĐQT và Ban TGĐ.
16	739/QĐ-PECC2	08/07/2022	Giao Nhiệm vụ Kế hoạch Tài chính 2022
17	814/QĐ-PECC2	01/08/2022	V/v phân công nhiệm vụ cho các Thành viên HĐQT.
18	1024/QĐ-PECC2	29/09/2022	V/v điều chỉnh phân công nhiệm vụ quản lý điều hành giữa CT HĐQT và ban TGĐ.
19	1051/QĐ-PECC2	11/10/2022	Về việc thành lập lại Hội đồng thi và xét nâng ngạch Kỹ sư chính, Chuyên viên chính.

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong quá trình hoạt động, thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ vào các hoạt động của HĐQT phù hợp với quy định pháp luật và quy định nội bộ của PECC2, cụ thể:

- Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT.
- Tham gia biểu quyết ban hành các quy định nội bộ, chính sách, chiến lược liên quan đến các hoạt động của PECC2.
- Tham gia biểu quyết chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp ĐHĐCD.

Với tính chất độc lập khi tham gia HĐQT, vai trò của thành viên độc lập trong HĐQT PECC2 đã góp phần tích cực trong việc nâng cao tính khách quan, minh bạch và hiệu quả các quyết định của HĐQT.

Không có tiểu ban trong HĐQT.



DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY. DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THAM GIA CÁC CHƯƠNG TRÌNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY TRONG NĂM.

Các thành viên HĐQT đều đã tham gia các chương trình đào tạo về quản trị công ty.

BAN KIỂM SOÁT



THÀNH VIÊN, TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA BKS

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ CỔ PHIẾU NĂM GIỮ CÁ NHÂN TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2021	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHIẾU
1	NGUYỄN HỒNG KHANH	Trưởng BKS	13.500 cổ phiếu	0,02%
2	TRẦN THỊ VIỆT HÀ	Thành viên BKS	0 cổ phiếu	0%
3	TRẦN THỊ HÒA	Thành viên BKS (đến 30/06/2022)	3.000 cổ phiếu	0,004%
4	PHẠM THỊ LAN ANH	Thành viên BKS (từ 30/06/2022)	5.088 cổ phiếu	0,01%



NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT PECC2

BKS thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

- Thực hiện quyền giám sát việc thực thi Điều lệ Công ty;
- Giám sát việc thực thi Nghị quyết của ĐHĐCD thường niên năm 2022 đã được thông qua, nhằm bảo vệ quyền lợi các cổ đông;
- Cùng kiểm toán độc lập giám sát tính minh bạch hoạt động tài chính của Công ty;
- Giám sát tính thực thi của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành (BĐH) theo luật định.





KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

CÁC CUỘC HỌP CỦA BKS

STT	THÀNH VIÊN BKS	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU/ KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN BKS	SỐ BUỔI HỌP BKS THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ
1	Bà NGUYỄN HỒNG KHANH	Trưởng BKS	23/04/2021	2/2	100%	
2	Bà TRẦN THỊ VIỆT HÀ	Thành viên BKS		2/2	100%	
3	Bà TRẦN THỊ HÒA	Thành viên BKS	Bãi nhiệm từ 30/06/2022	1/2	50%	Bãi nhiệm từ 30/06/22 do hết nhiệm kỳ
4	Bà PHẠM THỊ LAN ANH	Thành viên BKS	Tham gia từ 30/06/2022	1/2	50%	Bầu thay thế từ 30/6/22

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2022, song song với việc thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát tập trung thực hiện:

- Thẩm tra BCTC năm 2021 và các nội dung có liên quan đến hoạt động tài chính của Công ty bao gồm: Việc quản lý sử dụng dòng tiền, việc sử dụng quỹ ĐTPT, đầu tư góp vốn của Công ty. BKS cũng đã phối hợp với kiểm toán độc lập trong công tác thẩm tra BCTC năm 2021 nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán.
- Rà soát, chuẩn bị các nội dung trình ĐHĐCD năm 2022.
- Ban Kiểm soát đã có báo cáo số 02/PECC2-BKS ngày 21/5/2022 trình ĐHĐCD về kết quả kiểm soát năm 2021.
- Thẩm tra BCTC 6 tháng đầu năm 2022.
- Kiểm soát công tác quản lý hợp đồng thầu phụ năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022.

Nhìn chung, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt nghị quyết của ĐHĐCD năm 2021, tích cực triển khai các biện pháp để thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2022, trả cổ tức cho cổ đông đúng quyết nghị của ĐHĐCD.

Ban Kiểm soát ghi nhận chưa phát hiện được điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát tham dự một số cuộc họp giao ban cùng Hội đồng quản trị và Ban điều hành theo quy định của Công ty về một số nội dung quan trọng như: kết quả SXKD năm 2021; kế hoạch SXKD 2022; công tác chuẩn bị ĐHĐCD thường niên năm 2022.

Bên cạnh việc giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGĐ thông qua các Báo cáo kết quả SXKD, kết quả Đầu tư định kỳ; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban TGĐ và các Báo cáo tài chính định kỳ, cả năm, Ban Kiểm soát đã kết hợp chặt chẽ với các phòng ban, đơn vị trong Công ty và kiểm toán độc lập trong quá trình thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng/cả năm 2022.

HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2022, song song với việc thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan. Ban Kiểm soát cũng tập trung thực hiện soát xét các nội dung chính, bao gồm: Theo dõi, rà soát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022 của Công ty; Phối hợp chuẩn bị các nội dung Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2022; giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc, các Chi nhánh, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Sau mỗi cuộc kiểm soát, Ban Kiểm soát có thông báo kết quả và kiến nghị đến HĐQT và các đơn vị liên quan nhằm đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ công ty.

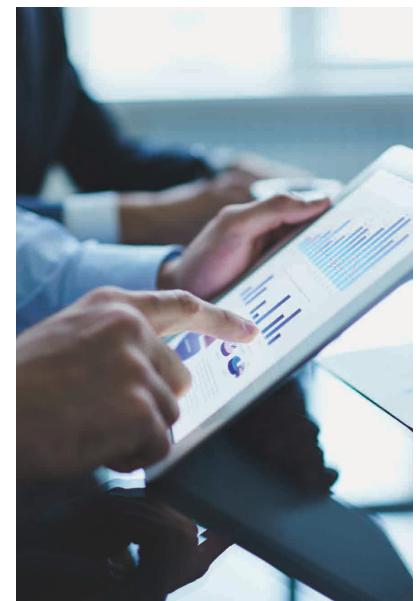
Ban Kiểm soát nhận được các nghị quyết, quyết định của HĐQT; một số văn bản liên quan khác của Ban TGĐ Công ty qua Eoffice và các cuộc họp giao ban quý, họp HĐQT;

Các thành viên của Ban cũng chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.



KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

BKS sẽ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo luật định và bám sát các định hướng, kế hoạch phát triển, kinh doanh của PECC2 hướng đến mục tiêu cao nhất là đảm bảo quyền lợi cho Cổ đông. Theo đó, BKS sẽ tập trung giám sát tính tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCD năm 2023; tính nghiêm túc, minh bạch, đúng quy định trong công tác bầu mới thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022-2027. Đồng thời, BKS cũng sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với đơn vị Kiểm toán độc lập trong việc xem xét các báo cáo đánh giá và thực thi các vấn đề được bên kiểm toán đưa ra trong thuyết minh và thư khuyến nghị kiểm toán (nếu có). Trong năm 2023, BKS cũng sẽ tăng cường giám sát việc ban hành các quy chế, quy định và các chính sách do HĐQT và BĐH ban hành nhằm đảm bảo tính tuân thủ luật pháp, lợi ích của cổ đông trong việc thực thi các quy chế này. Đối với hoạt động giám sát tuân thủ, BKS cũng sẽ đẩy mạnh phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ (trực thuộc HĐQT) để đánh giá, xử lý kịp thời các sự vụ phát sinh và giám sát việc xử lý trong và sau thanh kiểm tra.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT



LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LƯƠNG (TRIỆU ĐỒNG)	THÙ LAO (TRIỆU ĐỒNG)
1	Ông NGUYỄN CHƠN HÙNG	Chủ tịch	648,000	0
2	Ông VÕ VĂN BÌNH	Thành viên	624,000	0
3	Bà PHẠM LIÊN HẢI	Thành viên	552,000	0
4	Ông NGUYỄN MẠNH PHÁT	Thành viên	552,000	110,400
5	Ông ĐINH QUANG TRI	Thành viên (từ ngày 30/06/2022)	0	55,200
6	Ông TRƯƠNG KHẮC LEN	Thành viên (đến ngày 30/06/2022)	0	55,200

LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LƯƠNG (TRIỆU ĐỒNG)	THÙ LAO (TRIỆU ĐỒNG)
1	Bà NGUYỄN HỒNG KHANH	Trưởng BKS	0	115,200
2	Bà TRẦN THỊ VIỆT HÀ	Thành viên	0	110,400
3	Bà PHẠM THỊ LAN ANH	Thành viên (từ 30/06/2022)	0	55,200
4	Bà TRẦN THỊ HÒA	Thành viên (đến 30/06/2022)	0	55,200

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (2022):

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU ĐẦU KỲ		SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ		LÝ DO TĂNG, GIẢM (MUA, BÁN, CHUYỂN ĐỔI THƯỞNG)
			SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	
1	Công đoàn Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2	NNB của Công ty	384.231	0,85%	714.001	1,06%	Mua, nhận cổ phiếu thưởng
2	Ông NGUYỄN CHƠN HÙNG	NNB của Công ty	78.597	0,2%	159.895	0,24%	Mua, nhận cổ phiếu thưởng

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Không có)

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

“

PECC2 đã thể hiện sự cam kết và nỗ lực liên tục trong công tác quản trị doanh nghiệp, tiếp tục duy trì và phát huy thành quả cho chiến lược phát triển kinh doanh dài hạn của Công ty. HĐQT PECC2 tiếp tục nghiên cứu và từng bước áp dụng các thông lệ quản trị tốt nhất được khuyến nghị trong Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Thông lệ Tốt nhất do UBCKNN và IFC phát hành.

Ngày 23/4/2021, Công ty đã trình ĐHĐCĐ thông qua các tài liệu gồm: i) Điều lệ Công ty, ii) Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty, iii) Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát theo đúng qui định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC có hiệu lực kể từ ngày 15/02/2021.



CÁC NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ PECC2

Tuân thủ những quy định
hiện hành của pháp luật

Minh bạch trong
hoạt động của
Công ty

Đảm bảo vai trò của
các bên có quyền lợi
liên quan đến
Công ty



Tôn trọng đạo đức
kinh doanh, có trách
nhiệm với xã hội



HĐQT và BKS lãnh
đạo và kiểm soát
công ty hiệu quả



Đảm bảo cơ cấu
quản trị tinh gọn
và hiệu quả



Đảm bảo quyền lợi
cho các cổ đông và
đối xử công bằng
giữa các cổ đông

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Để tăng cường minh bạch và nâng cao chất lượng hoạt động, Công ty đã điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản trị Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Thông tư của Bộ Tài Chính quy định về quản trị công ty đối với công ty đại chúng và các quy định về quản trị được tuân thủ thực hiện từ lãnh đạo cấp cao đến nhân viên tại Công ty. Công ty đã thực hiện đầy đủ các báo cáo quản trị định kỳ (theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC).

CHƯƠNG 6

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



- 92 Tâm nhìn phát triển bền vững
- 93 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty
- 98 Định hướng chiến lược phát triển bền vững
- 101 Các số liệu về phát triển bền vững năm 2022 tại PECC2
- 102 Các hoạt động phát triển bền vững năm 2022 tại PECC2



TÂM NHÌN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Net-Zero Emissions

2050



“

PECC2 là doanh nghiệp hàng đầu cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế, xây dựng, quản lý dự án, quản lý vận hành và đầu tư các công trình năng lượng sạch, năng lượng tái tạo ở Việt Nam, góp phần thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và thực hiện cam kết của Việt Nam đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.

PECC2 phát triển theo hướng hiệu quả và chất lượng, đảm bảo kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hòa giữa hiệu quả kinh tế với trách nhiệm xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường; chủ động và tích cực tham gia các chương trình chung của Chính phủ và của các địa phương về môi trường và xã hội.



PECC2 là môi trường văn hóa làm việc tin cậy, cộng tác và thấu cảm, được kiến tạo dựa trên ba hệ giá trị cốt lõi:

TINH THẦN
PHỤNG SỰ

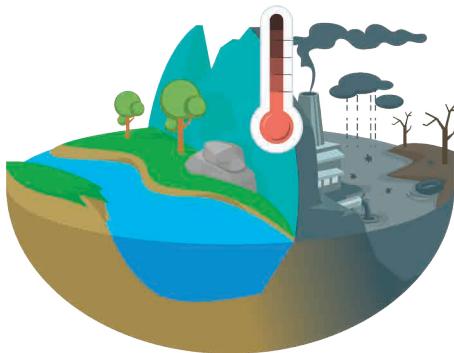
ĐAM MÊ
NGHỀ NGHIỆP

ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

1

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG



2

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU



3

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG



Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Phát thải khí nhà kính CO₂ của PECC2 bao gồm phát thải do tiêu thụ điện (gián tiếp) và phát thải do sử dụng gas của bếp ăn (trực tiếp), lượng khí phát thải tại các điểm đo tại PIH < 8.3mg/m³ (đo định kỳ 3 tháng/ 1 lần).

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

- Thiết kế hệ thống thông gió, hút khói, cấp gió tươi cho tòa nhà, bãi đậu xe.
- Trồng cây xanh trong khuôn viên để tăng khả năng hấp thụ chất ô nhiễm.
- Bê tông hóa đường giao thông trong khuôn viên, thường xuyên tưới nước rửa đường trong khuôn viên tòa nhà.

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Nguyên liệu của PECC2 sử dụng chủ yếu là giấy in để xuất bản hồ sơ, tổng lượng giấy sử dụng năm 2022 là 4672 ram giấy A4 và 735 ram giấy A3.

Năm 2022, PECC2 tiêu thụ điện từ các nguồn: lưới điện quốc gia, hệ thống điện mặt trời và hệ thống BESS (nạp giờ thấp điểm và phát giờ cao điểm):

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp từ điện lưới: 1,062.4 MWh.
- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp từ hệ thống điện mặt trời: 400MWh.
- Năng lượng tiêu thụ gián tiếp qua hệ thống BESS: 284 MWh.

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Năng lượng tiết kiệm được nhờ sử dụng hệ thống điện mặt trời lắp đặt tại PIH là 400MWh.

TIÊU THỤ NƯỚC

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: PECC2 sử dụng nước từ nguồn nước thủy cục, năm 2022 tổng lượng nước tiêu thụ là 10,216m³.
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

5. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

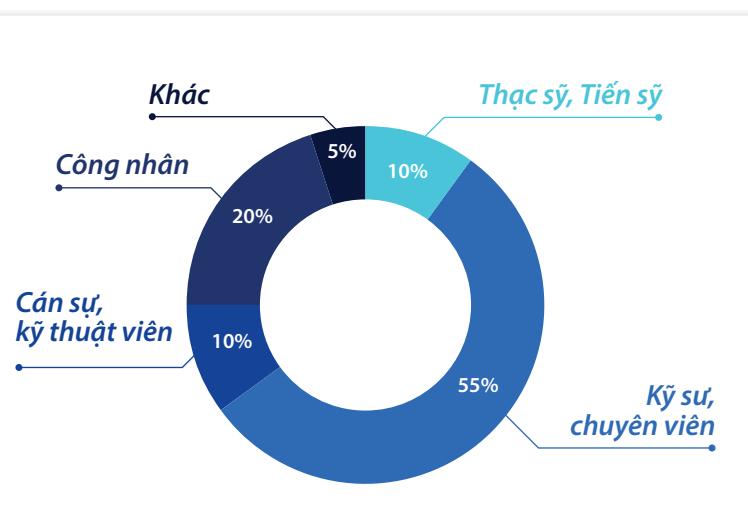
- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.



6. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG



Số lượng lao động:



Trong năm 2022, dù hoạt động kinh doanh còn chịu nhiều ảnh hưởng từ dịch COVID 19 và bối cảnh chiến tranh Nga – Ukraine, PECC2 vẫn cố gắng duy trì mức lương, thưởng ổn định, cạnh tranh cho người lao động so với mặt bằng chung các doanh nghiệp cùng lĩnh vực trên thị trường. Bên cạnh đó, công ty vẫn đang tiếp tục chuẩn hóa, tối ưu hóa hệ thống lương, thưởng dựa trên năng lực, kết quả công việc và mức độ đóng góp của từng người lao động đối với Công ty.



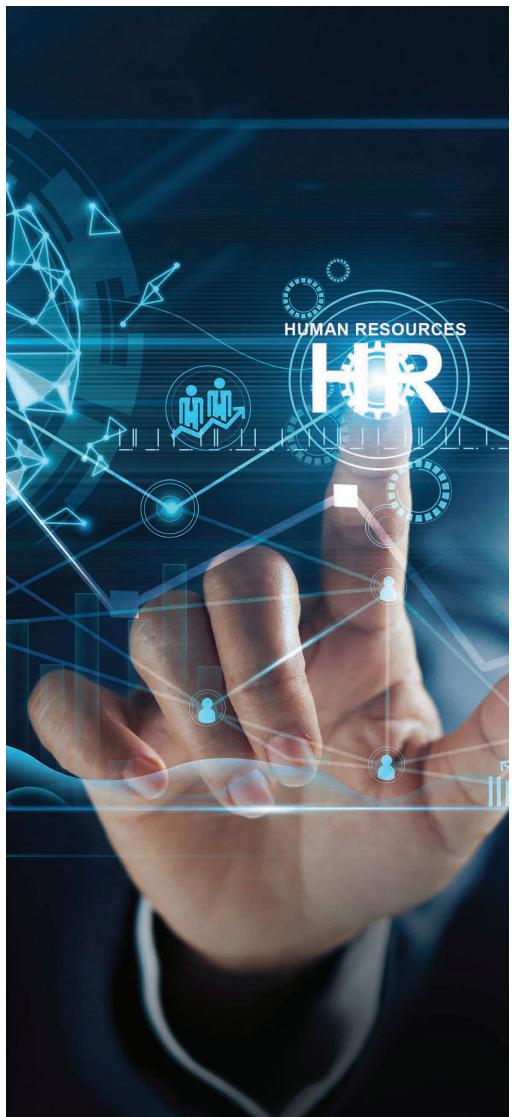
Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động



Người lao động tại PECC2 luôn được tạo điều kiện làm việc trong một môi trường chuyên nghiệp. Từ năm 2021, Công ty hoàn tất xây dựng và đưa vào hoạt động tòa nhà PECC2 Innovation Hub từ đó bố trí các văn phòng làm việc rộng rãi, khang trang, người lao động được cấp phát trang thiết bị làm việc hiện đại. Ngoài ra, để đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động, mỗi năm Công ty luôn tổ chức các đợt kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết hợp với Công ty Bảo hiểm PVI triển khai gói bảo hiểm sức khỏe dành riêng cho người lao động PECC2; đồng thời trang bị đầy đủ đồng phục, phương tiện, thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động khi làm việc.

Ngoài ra, PECC2 còn có những chế độ phúc lợi hỗ trợ thiết thực cho người lao động trong quá trình công tác tại công ty như: hỗ trợ ăn sáng, ăn trưa; xe đưa đón nhân viên; hỗ trợ công tác phí; du lịch, team building hằng năm. Trong năm 2022, Công ty đã tổ chức nhiều chương trình, hoạt động nhằm gắn kết người lao động như: trại hè, rước đèn trung thu dành cho con em người lao động, tổ chức cho lao động nữ đi tham quan tại Bến Tre ngày 20/10 và Tiệc Tất Niên kết hợp hội thi gian hàng ẩm thực do các đơn vị, phòng ban tham gia.

Bên cạnh các hoạt động nội bộ, Công ty cũng đặc biệt quan tâm đến các hoạt động Đoàn thể, khuyến khích người lao động trẻ tham gia các hoạt động thiện nguyện, các chương trình từ thiện tại vùng sâu vùng xa trên cả nước. Từ đó thể hiện rõ tinh thần nhân đạo, luôn hướng đến xã hội trong văn hóa doanh nghiệp PECC2.



Hoạt động đào tạo người lao động (Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên, Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp):

- Số giờ đào tạo trung bình năm 2022 là 2.9 giờ/ 1 nhân viên: Cán bộ quản lý 1.5 giờ/ 1 CBQL; kỹ sư, chuyên viên: 3.5 giờ/ 1 nhân viên.
- Năm 2022, PECC2 chính thức triển khai áp dụng chương trình Phát triển Nghề nghiệp PECC2 CPD gồm nhiều hình thức và hoạt động chia làm 3 nhóm hoạt động chính để nhân sự chủ động tham gia phát triển chuyên môn và kỹ năng:

Nhóm hoạt động "Học hỏi"

Hình thức: Khóa đào tạo nội bộ, đào tạo thuê đơn vị ngoài thực hiện, học tập trực tuyến, đào tạo dài hạn, hoạt động nghiên cứu khoa học.

Nội dung: tập trung đào tạo trong 2022 gồm đào tạo chuyên môn theo nội bộ từng đơn vị, đào tạo năng lực số và ứng dụng các công nghệ số vào công tác chuyên môn tại các đơn vị, đào tạo văn hóa doanh nghiệp, đào tạo kỹ năng mềm, tiếng Anh, đào tạo kiến thức về pháp luật, an toàn lao động, các kiến thức nâng cao chuyên môn nghiệp vụ theo nhu cầu cụ thể.

Nhóm hoạt động "Phát triển"

Gồm các hoạt động: Hội thảo, hội nghị, webinar, sinh hoạt chuyên đề nội bộ, các hoạt động văn – thể – mỹ, khuyến khích văn hóa đọc sách.

Nhóm hoạt động "Đóng góp"

Gồm các hoạt động: làm giảng viên đào tạo nội bộ; làm diễn giả tại các hội thảo, các buổi sinh hoạt chuyên đề; viết bài cho các tạp chí, bản tin do PECC2 phát hành; tham gia đóng góp ý cho các cơ quan ban ngành về các tài liệu chuyên môn; đóng góp ý tưởng cải tiến công việc hoặc đề tài nghiên cứu khoa học.



Năm 2022 Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

- Chăm lo cho 05 em học sinh lớp 7 có hoàn cảnh khó khăn do dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh từ tháng 10/2021 cho đến khi học xong lớp 12 (năm học 2021-2022: 120 triệu; năm học 2022-2023: 120 triệu);
- Trao tặng 10 căn nhà đại đoàn kết đến các hộ nghèo và cận nghèo tại Tỉnh Cà Mau, đồng hành cùng công tác an sinh – xã hội tại địa phương;
- Đoàn Thanh niên tổ chức trao tặng quà từ thiện do NLĐ Công ty đóng góp tại Xã A Bung, huyện Đakrông, Tỉnh Quảng Trị với tổng số tiền hơn 70 triệu đồng;
- Đóng viện 05 em học sinh mồ côi do dịch bệnh Covid-19: 3,375 triệu đồng; Ủng hộ người nghèo trên địa bàn Tp. Thủ Đức 30 triệu đồng; Chăm lo các đối tượng chính sách nhân dịp Tết cổ truyền tại phường Trường Thọ (Tp. Thủ Đức): 10 triệu, tại phường Võ Thị Sáu (quận 3): 5 triệu đồng.



7 BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG



PECC2 góp vốn đầu tư thủy điện Thác Bà 2, nhà máy điện sinh khối Hậu Giang, bán điện từ nhà máy điện gió Tân Thuận, Sơn Mỹ, điện mặt trời Vĩnh Tân 1.

8 BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

LÀ YÊU CẦU XUYÊN SUỐT TRONG
QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN PECC2

thúc đẩy tăng trưởng chất lượng và hiệu quả, thực hiện kinh doanh tuân thủ pháp luật và đóng góp tích cực vào quá trình thực hiện 17 mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 của Việt Nam (theo Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về phát triển bền vững).

Việc xây dựng, thực hiện các chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án trong PECC2 phải đảm bảo yêu cầu phát triển bền vững.

PECC2 đề ra 5 nhóm nhiệm vụ và giải pháp phát triển bền vững, cụ thể như sau:

- 1 Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 1:** Củng cố, nâng cao năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp.
- 2 Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 2:** Kiến tạo văn hóa bền vững.
- 3 Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 3:** Đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao năng suất làm việc, sử dụng hiệu quả nguồn lực.
- 4 Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 4:** Bảo vệ môi trường và thích ứng với các tác động của biến đổi khí hậu.
- 5 Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 5:** Tạo dựng mối quan hệ bền vững với các bên liên quan.

Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 1: Củng cố, nâng cao năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp.

- Thiết lập vai trò, trách nhiệm và cam kết rõ ràng của Hội đồng quản trị được quy định trong điều lệ.
- Củng cố thành phần, cơ cấu và nhân sự Hội đồng quản trị có năng lực và chuyên nghiệp.
- Nâng cao vai trò lãnh đạo hiệu quả và độc lập của Hội đồng quản trị.
- Bảo đảm các hoạt động của Hội đồng quản trị hiệu quả và thực chất.
- Ứng dụng công nghệ số vào kinh doanh và quản trị nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản trị doanh nghiệp.



Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 2: Kiến tạo văn hóa bền vững.

- Nâng cao nhận thức về phát triển bền vững cho các nhân sự trong PECC2 thông qua các hoạt động đào tạo, sinh hoạt chuyên đề.
- Đẩy mạnh các hoạt động thực thi văn hóa PECC2 theo ba hệ giá trị cốt lõi: Tinh thần phụng sự, Đam mê nghề nghiệp và Đổi mới sáng tạo.
- Củng cố năng lực ở mọi cấp lãnh đạo, quản lý theo chuẩn mực văn hóa PECC2, kiến tạo môi trường làm việc tin cậy, cộng tác và thấu cảm.



Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 3: Đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao năng suất làm việc, sử dụng hiệu quả nguồn lực.

- Đẩy mạnh các nhóm hoạt động học hỏi, phát triển và đóng góp theo Chương trình phát triển nghề nghiệp PECC2 (PECC2 CPD) nhằm nâng cao năng lực làm việc và khả năng hội nhập cho các nhân sự của PECC2.
- Thúc đẩy ứng dụng các công nghệ số như: BIM, Scan to BIM, trí tuệ nhân tạo vào các hoạt động kinh doanh của PECC2 nhằm nâng cao năng suất, chất lượng dịch vụ và gia tăng trải nghiệm khách hàng.
- Khai thác dữ liệu để ra quyết định tốt hơn đối với các lĩnh vực hoạt động kinh doanh, minh bạch thông tin, cải tiến hiệu quả công việc và phát triển dịch vụ mới từ dữ liệu.
- Thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng các công nghệ năng lượng mới, tiên tiến vào các dự án năng lượng ở Việt Nam.
- Tăng cường sử dụng điện năng tại các trụ sở, văn phòng làm việc của PECC2 từ nguồn năng lượng tái tạo; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của PECC2.

CÁC SỐ LIỆU VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2022 TẠI PECC2

4

Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 4: Bảo vệ môi trường và thích ứng với các tác động của biến đổi khí hậu.

- Duy trì, cải tiến liên tục và thực thi các chính sách, mục tiêu tích hợp các Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001-2015, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015, hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001-2018.
- Phát triển dịch vụ, cung cấp các giải pháp cho khách hàng nhằm cắt giảm phát thải khí nhà kính, như: giải pháp tối ưu hóa vận hành các nhà máy nhiệt điện, giải pháp phối trộn nhiên liệu, giải pháp lắp đặt hệ thống thu hồi và lưu giữ các-bon.
- Thúc đẩy đầu tư và cung cấp các dịch vụ kỹ thuật cho các dự án nhà máy sản xuất điện từ rác, nhà máy điện sinh khối.



5

Nhóm nhiệm vụ và giải pháp 5: Tạo dựng mối quan hệ bền vững với các bên liên quan.

- Đối với người lao động: đảm bảo nguồn thu nhập, chế độ phúc lợi và an toàn lao động; tạo dựng môi trường làm việc tin cậy, công tác và thấu cảm; hỗ trợ và tạo điều kiện học hỏi, phát triển nghề nghiệp liên tục.
- Đối với cổ đông, nhà đầu tư: Đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; đảm bảo thông tin công khai, minh bạch và được cung cấp kịp thời; đối xử bình đẳng, đảm bảo quyền lợi cổ đông, nhà đầu tư.
- Đối với khách hàng: Đảm bảo về chất lượng dịch vụ, sản phẩm; đem đến trải nghiệm khác biệt, trải nghiệm số; cung cấp các giải pháp thiết kế, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, tuân thủ các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng.
- Đối với đối tác: Tôn trọng, công bằng và hợp tác cùng phát triển; tin cậy, minh bạch, cùng xây dựng mối quan hệ hợp tác bền vững.
- Đối với cộng đồng, xã hội: Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện; đóng góp vào việc tạo thêm việc làm và sự phát triển của các địa phương nơi PECC2 hoạt động.
- Đối với chính quyền, cơ quan nhà nước: Đóng góp vào ngân sách, tăng trưởng kinh tế; triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, chiến lược của Nhà nước, của Chính phủ về phát triển kinh tế nói chung và phát triển ngành năng lượng nói riêng; thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; thực hiện kinh doanh tuân thủ pháp luật.



CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2022 TẠI PECC2

CÁC HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU NĂM 2022

1.



TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐỊA PHƯƠNG:

Chăm lo Tết Nguyên đán cho người có công; trao tặng 10 ngôi nhà cho hộ nghèo Cà Mau; tiếp tục chăm lo cho 05 em học sinh lớp 7 có hoàn cảnh khó khăn do dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh từ tháng 10/2021 cho đến khi học xong lớp 12,...



2.



CHĂM LO CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG PECC2:

- Chương trình bảo hiểm sức khỏe cho NLĐ, ngoài việc thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ kịp thời.
- Chương trình hoạt động thể dục thể thao diễn ra trong năm 2022.
- Chương trình khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho NLĐ và lái xe (2 lần/năm), hoạt động đo không khí tại nơi làm việc, diệt côn trùng vệ sinh nơi công sở.
- Hoạt động Teambuilding vào tháng 02/2022.
- Tổ chức các hoạt động chúc mừng sinh nhật tháng, chào mừng ngày 20/10, ngày 8/3, ngày Tết thiếu nhi, Tết Trung thu cho con em NLĐ.
- Các hoạt động phúc lợi cho người lao động bị bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.



3.



THỰC HIỆN KIỂM TOÁN NỘI BỘ:

Bộ phận kiểm toán nội bộ kiểm toán các hoạt động quản trị, sản xuất kinh doanh,... tại các chi nhánh, đơn vị trực thuộc.



4.



DUY CHỨNG NHẬN CÁC HỆ THỐNG QUẢN LÝ THEO ISO:

Tiếp tục duy trì Chứng nhận các hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo ISO 45001-2018, hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001-2015 và hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001-2015.



5.



KIẾN TẠO VĂN HÓA BỀN VỮNG:

Năm 2022, PECC2 thúc đẩy thực thi văn hóa với chủ đề năm là

**NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM
HẾT LÒNG PHỤNG SỰ**

Cùng với ba giá trị cốt lõi



Và các chuẩn mực đạo đức, văn hóa ứng xử trong Sổ tay văn hóa PECC2.

6.

THÚC ĐẨY HỌC HỎI THƯỜNG XUYÊN, PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP TRONG PECC2:



Năm 2022, PECC2 chính thức triển khai áp dụng chương trình Phát triển Nghề nghiệp PECC2 CPD gồm nhiều hình thức và hoạt động, là chương trình toàn diện dựa trên 3 nhóm hoạt động chính: hoạt động học hỏi, hoạt động phát triển và hoạt động đóng góp, nhằm nâng cao năng lực làm việc và khả năng hội nhập cho các nhân sự của PECC2.



Tổ chức nhiều hình thức đào tạo đa dạng, với 186 khóa học và khoảng 3,200 lượt nhân sự tham gia.



7.



ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG:

Khuyến khích đổi mới, sáng tạo và thu nhận 5 ý tưởng trong năm 2022, trong đó có 4 ý tưởng được phát triển thành đề tài nghiên cứu trong PECC2.



8.

KHAI THÁC NGUỒN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO ĐỂ CUNG CẤP ĐIỆN NĂNG CHO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA PECC2 VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH XANH:



PECC2 tiếp tục duy trì vận hành và lắp đặt thêm hệ thống điện mặt trời tại PIH cung cấp sản lượng điện cho vận hành hành PIH trong năm 2022 là 400MWh;

Góp vốn đầu tư nhà máy Thủy điện Thác Bà 2, Nhà máy điện sinh khối Hậu Giang (khởi công 2022).



9.



ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ SỐ:

Ứng dụng công nghệ Scan to Bim để tiếp tục cung cấp dịch vụ số hóa cho Nhà máy điện gió Tân Thuận, PIH và tìm kiếm khách hàng.



CHƯƠNG 7

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



-
- 108 Thông tin chung
 - 111 Báo cáo kiểm toán độc lập
 - 112 Bảng cân đối kế toán
 - 116 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
 - 118 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ



THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 ("Công ty") là Công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 0300420157 do Sở Kế hoạch và Đầu tư ("SKHĐT") Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29 tháng 10 năm 2007, và theo GCNĐKDN điều chỉnh gần nhất lần thứ 21 do SKHĐT Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 5 tháng 12 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch TV2 theo Quyết định Số 134/QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành ngày 22 tháng 4 năm 2019.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là tư vấn nguồn điện, nhiệt điện và thủy điện; tư vấn lưới điện và khảo sát; hoạt động tổng thầu (sau đây gọi tắt là "EPC") cho các dự án năng lượng, gia công chế tạo thiết bị nhà máy điện, cung cấp dịch vụ quản lý vận hành nhà máy điện (sau đây gọi tắt là "O&M"); và đầu tư vào nhà máy điện năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió, thủy điện, năng lượng sinh khối và nhà máy điện chạy khí.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Số 32, Đường Ngô Thời Nhiệm, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Công ty có ba (3) đơn vị trực thuộc bao gồm:

- Chi nhánh Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 - Trung tâm Quản lý và Vận hành Nhà máy điện tọa lạc tại Số 45, Đường số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 - Xí nghiệp Khảo sát Tổng hợp Miền Nam tọa lạc tại Số 45, Đường Dân Chủ, Khu phố 2, Phường Bình Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 - Xí nghiệp Cơ điện tọa lạc tại Số 45, Đường số 2, Khu phố 8, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;

Ngoài ra còn có:

- Khối văn phòng bao gồm Văn phòng chính, Trung tâm Tư vấn Lưới điện, Trung tâm Tư vấn Thủy điện và Năng lượng Tái tạo, Trung tâm Tư vấn Nhiệt điện và Điện hạt nhân và Ban quản lý dự án EPC tọa lạc Số 45, Đường số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; và
- Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 tại Myanmar tọa lạc tại số 9FL, 192 Kabar Aye Pagoda Road, Bahan Township, Yangon, Myanmar.

Số lượng nhân viên của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 1.081 (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 1.153).

Hội đồng Quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Chơn Hùng	Chủ tịch
Ông Võ Văn Bình	Thành viên
Bà Phạm Liên Hải	Thành viên
Ông Nguyễn Mạnh Phát	Thành viên
Ông Đinh Quang Tri	Thành viên độc lập (bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2022)
Ông Trương Khắc Len	Thành viên độc lập (miễn nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2022)

Ban Kiểm toán nội bộ

Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng Ban
------------------------	------------

Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Võ Văn Bình	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 1 tháng 7 năm 2022)
Ông Nguyễn Trọng Nam	Phó Tổng Giám đốc thực hiện chức trách, nhiệm vụ
Ông Nguyễn Hải Phú	của Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 1 tháng 7 năm 2022)

Bà Phạm Liên Hải	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Trọng Nam	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hải Phú	Phó Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Nguyễn Hồng Khanh	Trưởng Ban
Bà Trần Thị Việt Hà	Thành viên
Bà Phạm Thị Lan Anh	Thành viên
Bà Trần Thị Hòa	Thành viên

(bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2022)

(miễn nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2022)

Người đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Chơn Hùng và Ông Võ Văn Bình.

Bà Phạm Liên Hải, Phó Tổng Giám đốc Công ty, được Ông Nguyễn Chơn Hùng ủy quyền để ký báo cáo tài chính kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 2022 theo Giấy Ủy quyền có hiệu lực từ ngày 13 tháng 8 năm 2020.

Kiểm toán viên

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 ("Công ty") hân hạnh trình bày báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CỦA TỔNG CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



PHẠM LIÊN HẢI
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 29 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 ("Công ty") được lập ngày 29 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 6 đến trang 48, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thíc hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



TÔN THIỆN BẢO NGỌC
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 4177-2022-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 29 tháng 3 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

MÃ SỐ	TÀI SẢN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		2.098.129.113.741	3.614.355.908.113
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	198.299.196.901	319.646.400.604
111	1. Tiền		89.753.201.780	67.846.400.604
112	2. Các khoản tương đương tiền		108.545.995.121	251.800.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		146.000.000.000	194.034.492.305
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	146.000.000.000	194.034.492.305
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.628.470.632.510	2.733.839.768.543
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	1.591.390.266.802	2.682.580.463.584
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	16.815.076.221	26.259.943.582
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	8	64.971.777.049	51.593.257.702
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6, 7	(44.706.487.562)	(26.593.896.325)
140	IV. Hàng tồn kho		83.958.011.477	300.274.847.039
141	1. Hàng tồn kho	9	87.406.165.659	300.274.847.039
149	1. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(3.448.154.182)	-
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		41.401.272.853	66.560.399.622
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	16	4.550.192.383	4.693.628.552
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		36.750.339.653	61.613.356.415
153	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước		100.740.817	253.414.655

MÃ SỐ	TÀI SẢN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		890.625.561.488	851.389.296.092
210	I. Khoản phải thu dài hạn		1.950.978.000	2.000.600.000
216	1. Phải thu dài hạn khác		1.950.978.000	2.000.600.000
220	II. Tài sản cố định		466.184.362.727	444.109.931.723
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	323.619.797.179	295.210.084.194
222	Nguyên giá		496.140.691.043	433.733.196.280
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(172.520.893.864)	(138.523.112.086)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	142.564.565.548	148.899.847.529
228	Nguyên giá		206.158.526.754	204.297.244.254
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(63.593.961.206)	(55.397.396.725)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		14.483.286.172	42.146.789.160
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	14.483.286.172	42.146.789.160
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn		402.262.446.773	356.342.100.600
252	1. Đầu tư góp vốn công ty liên kết		394.037.700.000	335.935.250.000
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		37.901.650.600	20.406.850.600
254	3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(29.676.903.827)	-
260	V. Tài sản dài hạn khác		5.744.487.816	6.789.874.609
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		5.364.281.416	6.114.591.758
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	29.3	380.206.400	675.282.851
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.988.754.675.229	4.465.745.204.205

MÃ SỐ	NGUỒN VỐN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		1.632.445.126.016	3.089.533.383.397
310	I. Nợ ngắn hạn		1.595.899.189.785	3.039.343.389.632
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	1.104.997.406.013	2.367.034.544.811
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	44.847.858.640	69.489.539.605
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	8.023.556.936	35.202.883.882
314	4. Phải trả người lao động		116.313.331.297	195.282.066.098
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	49.614.382.273	72.902.674.859
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		751.354.786	2.258.025.225
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	18	60.562.871.605	50.388.867.200
320	8. Vay ngắn hạn	19	124.077.354.475	136.349.646.693
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	20	31.049.099.138	76.630.961.522
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	21	55.661.974.622	33.804.179.737
330	II. Nợ dài hạn		36.545.936.231	50.189.993.765
331	1. Phải trả người bán dài hạn		47.989.376	23.640.353
332	2. Người mua trả tiền trước dài hạn	15	2.241.081.250	2.241.081.250
333	3. Chi phí phải trả dài hạn	17	-	2.002.371.621
338	4. Vay dài hạn	19	-	17.329.235.568
342	5. Dự phòng phải trả dài hạn	20	34.115.421.833	28.163.221.201
343	6. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		141.443.772	430.443.772

MÃ SỐ	NGUỒN VỐN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.356.309.549.213	1.376.211.820.808
410	I. Vốn chủ sở hữu	22.1	1.356.259.023.816	1.376.161.295.411
411	1. Vốn cổ phần		675.261.650.000	450.181.410.000
411a	-Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		675.261.650.000	450.181.410.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		4.922.641.050	4.922.641.050
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu		12.641.457.169	12.641.457.169
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		380.193.662.909	460.889.943.139
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		283.232.924.488	447.519.155.853
421a	-Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		230.346.410.198	175.762.707.004
421b	-Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong năm		52.886.514.290	271.756.448.849
422	6. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		6.688.200	6.688.200
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		50.525.397	50.525.397
431	1. Nguồn kinh phí		50.525.397	50.525.397
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.988.754.675.229	4.465.745.204.205

HOÀNG THỤY HOÀI YẾN
Người lập

BÙI THỊ NGỌC LÝ
Kế toán trưởng



PHẠM LIÊN HẢI
Phó Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
10	1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	23.1	1.322.050.620.541	3.629.140.570.492
11	2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	24	(1.136.168.727.554)	(3.298.433.325.278)
20	3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		185.881.892.987	330.707.245.214
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	23.2	32.195.098.767	52.155.806.100
22	5. Chi phí tài chính	25	(42.223.025.288)	(10.081.335.620)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(6.097.601.863)	(5.703.670.871)
25	6. Chi phí bán hàng	26	19.952.772.095	85.343.775.106
26	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	(149.244.822.412)	(135.128.791.645)
30	8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		46.561.916.149	322.996.699.155
31	9. Thu nhập khác	27	18.804.920.779	16.150.560.379
32	10. Chi phí khác	27	(2.020.447.134)	(1.437.329.447)
40	11. Lợi nhuận khác	27	16.784.473.645	14.713.230.932
50	12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		63.346.389.794	337.709.930.087

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
51	13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	29.1	(10.164.799.053)	(65.953.481.238)
52	14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	29.1	(295.076.451)	-
60	15. Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN		52.886.514.290	271.756.448.849
70	16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	22.5	783	3.613
71	17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	22.5	783	3.613

NGUYỄN MINH THU
Người lập

BÙI THỊ NGỌC LÝ
Kế toán trưởng



PHẠM LIÊN HẢI
Phó Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		63.346.389.794	337.709.930.087
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình	10, 11	44.579.725.101	42.111.836.942
03	Các khoản dự phòng (hoàn nhập dự phòng)		11.607.987.494	(114.619.534.721)
04	Lỗ (lãi) chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		3.909.757.828	(3.894.981.496)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(29.115.514.311)	(46.200.403.262)
06	Chi phí lãi vay	25	6.097.601.863	5.703.670.871
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		100.425.947.769	220.810.518.421
09	Giảm (tăng) các khoản phải thu		1.129.077.200.766	(1.187.679.529.260)
10	Giảm (tăng) hàng tồn kho		212.868.681.380	(137.377.935.357)
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(1.400.934.202.619)	921.836.287.372
12	Giảm (tăng) chi phí trả trước		893.746.511	(3.349.372.162)
14	Tiền lãi vay đã trả		(5.659.918.688)	(5.162.781.590)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	16	(25.411.381.322)	(68.632.734.881)
16	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		119.453.651	-
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(3.262.195.589)	(13.317.632.577)

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
20	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		8.117.331.859	(272.873.180.034)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(43.436.415.972)	(80.248.659.170)
22	Tiền thu do thanh lý tài sản cố định		23.400.000	-
23	Tiền chi gửi ngân hàng có kỳ hạn		(106.000.000.000)	(417.534.492.305)
24	Tiền thu hồi từ tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		154.034.492.305	867.200.000.000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác		(75.597.250.000)	(153.571.000.000)
27	Tiền lãi nhận được		13.919.789.315	29.326.914.799
30	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động đầu tư		(57.055.984.352)	245.172.763.324

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	Tiền thu từ đi vay	19	291.843.219.888	652.022.328.605
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	19	(321.444.747.674)	(570.994.848.812)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu	22.3	(44.874.869.000)	(35.226.385.900)
40	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động tài chính		(74.476.396.786)	45.801.093.893
50	Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm		(123.415.049.279)	18.100.677.183
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		319.646.400.604	302.027.563.394
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		2.067.845.576	(481.839.973)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	198.299.196.901	319.646.400.604

[Signature]

[Signature]

DƯƠNG THỊ NGỌC ANH
Người lập

BÙI THỊ NGỌC LÝ
Kế toán trưởng



PHẠM LIÊN HẢI
Phó Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 3 năm 2023

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



NGUYỄN CHƠN HÙNG
Chủ tịch HĐQT
Ngày 19 tháng 4 năm 2023

PECC2



NHẰM GÓP PHẦN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG,
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022 CỦA PECC2 ĐƯỢC IN VỚI SỐ LƯỢNG CÓ HẠN.
NGOÀI RA, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022 CỦA PECC2 CÒN ĐƯỢC CÔNG BỐ
BẰNG PHIÊN BẢN ĐIỆN TỬ, QUÝ VỊ QUAN TÂM VUI LÒNG TRUY CẬP WEBSITE:
• WWW.PECC2.COM •





TRỤ SỞ CHÍNH

- 📍 32 Ngô Thời Nhiệm, P. Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM
- 📞 (028) 2221 6468
- 📠 (028) 222 10 408
- ✉️ info@pecc2.com

PECC2 INNOVATION HUB

- 📍 45 Đường Số 2, P. Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. HCM
- 📞 (028) 2221 6468
- 📠 (028) 222 10 408
- ✉️ info@pecc2.com